

CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN BẮC HÀ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 162/2025/CBTT-BHHC-TCHC

Lào Cai, ngày 26 tháng 03 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội nước

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀ**

Địa chỉ: Thôn Lùng Xa, xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

Điện thoại: 0214 6294668

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Thành Hưng

Địa chỉ: Thôn Lùng Xa, xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

Điện thoại: 0989000303

Loại công bố thông tin:

☐

24 giờ

☒

Bất thường

☐

Theo yêu cầu

☐

Định kỳ

Nội dung công bố thông tin:

Thông báo mời họp và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà ngày 26/03/2024 tại đường dẫn: <https://thuydienbacha.vn>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./


Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- VP HĐQT;
- Lưu TCHC.



**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**




Nguyễn Thành Hưng

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2025



**THƯ MỜI
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀ**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà

Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà,

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Lùng Xa, xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 5300240587 ngày 18/02/2008 (đăng ký thay đổi lần 8 ngày 20/08/2019) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp.

Trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà với các nội dung sau:

1. Thời gian, địa điểm và thành phần dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025:

- Thời gian: 8^h00' đến 11^h30' thứ sáu, ngày 18 tháng 04 năm 2025.
- Địa điểm: Tầng 3, Khách sạn Grand Plaza Hà Nội - số 117 Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.
- Thành phần tham dự: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà theo danh sách chốt cổ đông do VSDC cung cấp ngày 17/03/2025. Cổ đông không thể đến dự được ủy quyền cho người khác tham dự (theo mẫu kèm theo Giấy mời này).

2. Nội dung cuộc họp: Cuộc họp thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Ban điều hành;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch năm 2025;
- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024;
- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;
- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;
- Tờ trình về việc thông qua quyết toán chi trả thù lao HĐQT/BKS năm 2024 và dự toán trả thù lao HĐQT/BKS năm 2025;
- Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;

3. Tài liệu phục vụ Đại hội:

- Quý cổ đông có thể nhận tài liệu tại trụ sở Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà: Thôn Lùng Xa, xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai;
- Tải về trên trang Web của Công ty tại địa chỉ sau: <http://thuydienbacha.vn>;
- Tải về bằng quét mã QR Code:



4. Điều kiện tham dự cuộc họp: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty theo danh sách cổ đông do VSDC cung cấp; hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ theo mẫu gửi kèm thư mời họp này.

5. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự cuộc họp cần mang theo các giấy tờ sau:

Đối với cá nhân

- CCCD hoặc hộ chiếu;
- Thư mời họp (bản gốc).

Ghi chú: Trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, người được ủy quyền cần mang theo CCCD hoặc hộ chiếu, thư mời họp (bản gốc) và giấy ủy quyền (bản gốc) theo mẫu gửi kèm thư mời họp này để đăng ký tham dự Đại hội theo quy định.

Đối với tổ chức

- Bản sao công chứng giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- CCCD hoặc hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật và thư mời họp (bản gốc).

Ghi chú: Trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, người được ủy quyền cần mang theo CCCD hoặc hộ chiếu, thư mời họp (bản gốc), bản sao công chứng giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và giấy ủy quyền (bản gốc) theo mẫu gửi kèm thư mời họp này để đăng ký tham dự Đại hội theo quy định.

6. Kiến nghị về nội dung cuộc họp: Đề cuộc họp được chuẩn bị chu đáo, trường hợp Quý cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ ít nhất 5% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty có kiến nghị về chương trình cuộc họp, đề nghị gửi kiến nghị bằng văn bản đến Công ty trước 17^h00' thứ hai ngày 14/04/2025.

7. Thời gian đăng ký:

Để thuận tiện cho công tác tổ chức Đại hội, đề nghị Quý cổ đông đăng ký xác nhận tham dự họp ĐHĐCĐ trước 17^h00' thứ hai ngày 14/04/2025. Quý cổ đông gửi giấy xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 (gửi kèm thư mời họp này) hoặc giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật về Công ty hoặc gửi thư điện tử theo địa chỉ dưới đây:

Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà

Địa chỉ: Thôn Lùng Xa, xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

Hòm thư điện tử: vanha0408@gmail.com

Người liên hệ: Nguyễn Văn Hà - Số điện thoại: 0985812862

8. Mọi chi phí đi lại, lưu trú, phí sinh hoạt cá nhân do Quý cổ đông tự chi trả.

Trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự cuộc họp.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đông Quốc Cường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2025



GIẤY XÁC NHẬN/ỦY QUYỀN
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀ

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà

Tên cá nhân/tổ chức:.....

Mã cổ đông:.....

Số CCCD/Hộ chiếu/GCNDKKD:.....Ngày cấp:.....

Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Tổng số cổ phần sở hữu:.....cổ phần

(Bằng chữ:.....)

Nay xác nhận:

- ☐ Đăng ký tham dự Đại hội cổ đông
- ☐ Không tham dự đại hội và ủy quyền cho

Ông (Bà):.....

Số CCCD/Hộ chiếu: - Ngày cấp:

Nơi cấp:

(*) *Hoặc một trong những thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà có tên dưới đây:*

- ☐ Ông Đồng Quốc Cường– Chủ tịch HĐQT
- ☐ Ông Phan Thanh Hải – Phó chủ tịch HĐQT
- ☐ Ông Nguyễn Cảnh Sơn – Thành viên HĐQT
- ☐ Ông Nguyễn Danh Quân - Thành viên HĐQT
- ☐ Ông Nguyễn Thành Hưng- Thành viên HĐQT

Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan tới số cổ phần được ủy quyền.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi kết thúc ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà.

Chúng tôi cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà và chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện ủy quyền này.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hà nội, ngày tháng 03 năm 2025

DỰ THẢO CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Thời gian	Nội dung đại hội	Thực hiện bởi
I.	THỦ TỤC KHAI MẠC	
7h30÷8h00'	Đón tiếp, đăng ký đại biểu tham dự ĐHĐCĐ, phát tài liệu và phiếu biểu quyết	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
8h00'÷8h05'	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	Ông Nguyễn Anh Dũng – TV. BKS
8h05'÷8h15'	Giới thiệu và xin ý kiến Đại hội về Đoàn chủ tịch, Ban thư ký; Ban kiểm phiếu. Mời đoàn chủ tịch lên điều hành đại hội, Ban thư ký và ban kiểm phiếu lên thực hiện nhiệm vụ.	Ông Phạm Ngọc Tân – T.BKS
8h15'÷8h25'	Tuyên bố khai mạc đại hội đồng cổ đông và thông qua chương trình đại hội.	Ông Đồng Quốc Cường – CT.HĐQT
II.	NỘI DUNG ĐẠI HỘI	
8h25'÷ 8h35'	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD năm 2025	Ông Nguyễn Thành Hưng - TGĐ
8h35'÷ 8h45'	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch năm 2025	Ông Đồng Quốc Cường – CT.HĐQT
8h45'÷ 9h00'	Báo cáo của Ban kiểm soát; Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025	Ông Phạm Ngọc Tân - T.BKS
9h00'÷ 9h10'	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán	Ông Tạ Hồng Diệu- KTT
9h10'÷ 9h25'	Tờ trình quyết toán chi trả thù lao HĐQT/BKS năm 2024 và dự toán trả thù lao HĐQT/BKS năm 2025;	Ông Nguyễn Thành Hưng- TGĐ
9h25'÷ 9h40'	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận 2024	Ông Nguyễn Danh Quân – UV HĐQT
9h40'÷ 10h15'	Phát biểu ý kiến của các cổ đông	Các cổ đông
10h15'÷10h30'	Công bố Quy chế biểu quyết tại đại hội	Ông Phạm Ngọc Tân – T.BKS
10h30'÷10h45'	Bỏ phiếu Biểu quyết thông qua các nội dung Đại hội	Các cổ đông
10h45'÷11h00'	Giải lao 15 phút	Ban kiểm phiếu
11h00' ÷11h15'	Thông báo kết quả biểu quyết của Đại hội	Ban kiểm phiếu
11h15' ÷11h30'	Thông qua biên bản và Nghị quyết đại hội	Ban Thư ký
11h30'	Bế mạc đại hội.	Ông Đồng Quốc Cường – CT.HĐQT



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀ



**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024 VÀ
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Kính thưa: Các Quý cổ đông Công ty

Thay mặt Ban điều hành Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà (BHHC), Tôi xin trân trọng cảm ơn Quý vị đại biểu, Quý cổ đông đã dành thời gian tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà, sau đây thay mặt Ban điều hành tôi xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025 như sau:

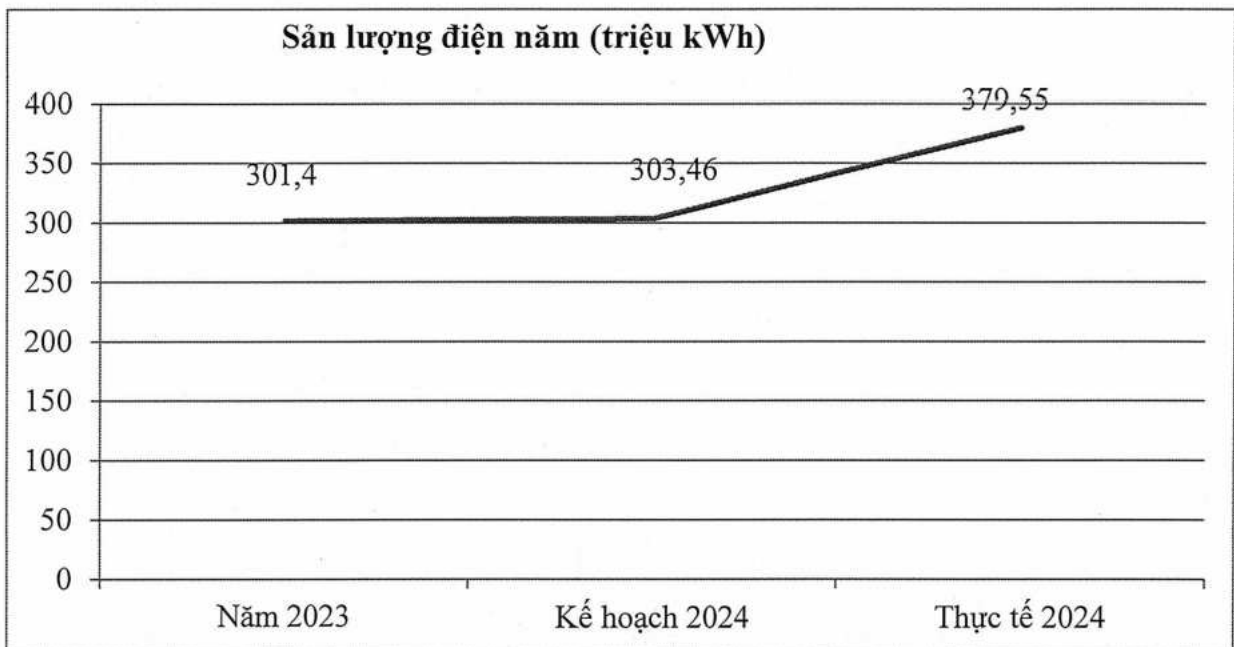
I. Về kết quả hoạt động SXKD năm 2024

Sản lượng điện thương phẩm cả năm 2024 đạt 379,55 triệu kWh tăng 25,07% so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 Công ty thông qua (được minh họa tại bảng I.1 dưới đây):

Bảng I.1 Sản lượng điện thương phẩm năm 2024

Năm	Kế hoạch (triệu kWh)	Thực tế (triệu kWh)	% tăng(+)/giảm(-) so với kế hoạch	% tăng (+)/giảm(-) so với năm trước
Năm 2023	301,98	301,40	-0,19%	-12,35%
Năm 2024	303,46	379,55	+25,07%	+25,93%

Biểu đồ I.1

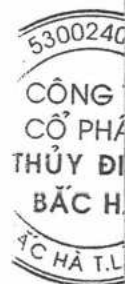


2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

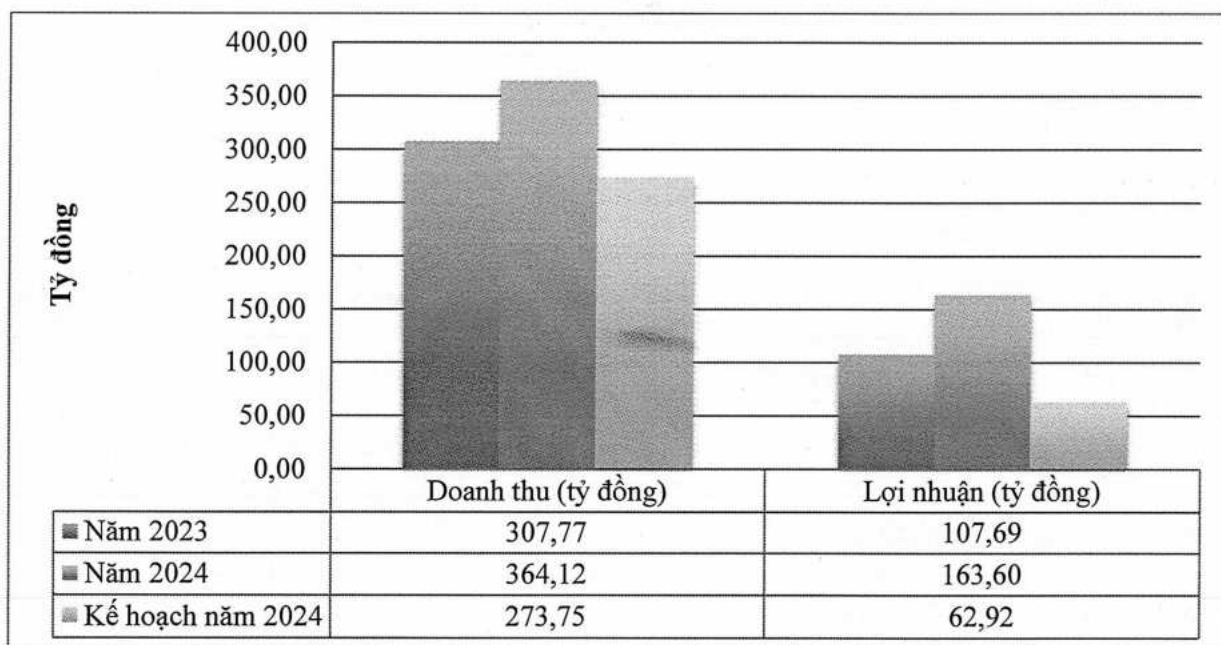
Năm 2024, đã chứng kiến kết quả kinh doanh cao hơn so với cùng kỳ năm 2023 (do ảnh hưởng của hoàn lưu cơn bão số 3 – YAGI nên lưu lượng nước về hồ trung bình ngày năm 2024 đạt 166,80 m³/s tăng 90,99% so với năm 2023 là 87,33 m³/s). Qua đó giúp kết quả kinh doanh năm 2024 đạt lợi nhuận sau thuế là 163,4 tỷ đồng, như được minh họa tại bảng I.2 dưới đây:

Bảng I.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cả năm 2024 (đã được kiểm toán)

Chi tiêu	Lũy kế (cả năm)	
	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	364,125,331,903	307,776,844,027
2. Các khoản giảm trừ		
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	364,125,331,903	307,776,844,027
4. Giá vốn hàng bán	120,931,846,913	115,007,928,498
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	243,193,484,990	192,768,915,529
6. Thu nhập hoạt động tài chính	1,095,778,293	1.683.028.369
7. Chi phí hoạt động tài chính	55,015,918,435	73,376,296,081
Trong đó: Lãi vay	55,015,918,435	73,376,296,081
8. Chi phí QLDN	12,902,050,729	9,215,320,970
9. Lợi tức thuần từ SXKD	176,371,294,119	111.860.326.847
10. Thu nhập khác	744,219	1.126.351.246
11. Chi phí khác	6,787,503,379	258,881,865
12. Lợi nhuận khác	-6,786,759,160	867.469.381
13. Tổng lợi nhuận trước thuế	169,584,534,959	112,727,796,228
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	5,981,420,891	5,036,053,374
15. Lợi nhuận sau thuế TNDN	163,603,114,068	107,691,742,854



Biểu đồ I.2. Biểu đồ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024



3. Tình hình tài chính

3.1. Các khoản vay và nợ thuê tài chính

Tính đến hết 31/12/2024, BHHHC có các khoản vay và nợ thuê tài chính được liệt kê trong bảng dưới đây:

Bảng I.3. Các khoản vay và nợ thuê tài chính (số liệu đã được kiểm toán)

Bên cho vay	Tại 31/12/2024	Trong kỳ		Tại 01/01/2024
		Tăng	Giảm	
1. Vay và nợ ngắn hạn	179,964,139,371			151,448,741,168
1.1. Vay và nợ ngắn hạn	1,964,139,371	42,619,398,203	55,100,000,000	14,444,741,168
Ngân hàng HD Bank CN Lào Cai	1,964,139,371	42,619,398,203	55,100,000,000	14,444,741,168
1.2. Vay và nợ dài hạn đến hạn trả	178,000,000,000			137,004,000,000
Ngân hàng NNo& PTNT Việt Nam - CN Thăng Long	115,000,000,000			105,000,000,000
Ngân hàng Phát triển Việt nam - CN Lào Cai	63,000,000,000			32,004,000,000
2. Vay dài hạn	535,742,174,652		137,004,000,000	672,746,174,652
Vay dài hạn từ Ngân hàng Nông nghiệp – CN Thăng Long	348,698,469,787		105,000,000,000	453,698,469,787
Vay dài hạn từ Ngân hàng phát triển Lào Cai	187,043,704,865		32,004,000,000	219,047,704,865
Cộng	357,742,174,652			535,742,174,652

3.2. Về các khoản phải trả người bán

Kết thúc Quý IV năm 2024, BHHHC còn nợ phải trả người bán (chủ yếu là nợ các nhà thầu từ giai đoạn thi công xây lắp dự án thủy điện Bắc Hà) như sau:

Bảng I.4. Các khoản phải trả nhà cung cấp (Số liệu đã được kiểm toán)

Tên đối tác	31/12/2023	31/12/2024
I. Công nợ cũ		
Công ty xây dựng cấp thoát nước &HTKT.LICOGI	886,008,779	
Công ty LICOGI 20	619,248,529	619,248,529
Công ty CP Viettronic công nghiệp	295,538,883	295,538,883
Các đơn vị nhỏ lẻ	333,229,082	352,898,706
II. Công nợ mới phát sinh		
Tập đoàn điện lực Việt Nam EVN	757,419,066	60,411,448
Tổng cộng	2,891,444,339	1,328,097,566

4. Tình hình thực hiện đầu tư hoàn thiện nhà máy năm 2024

Thực hiện chủ trương cắt giảm chi phí của HĐQT để hoạt động SXKD được hiệu quả hơn, Ban điều hành đã quán triệt đến các phòng, ban, phân xưởng và từng CBCNV trong Công ty với phương châm kiêm nhiệm và tự thực hiện mọi công việc liên quan đến hoạt động sản xuất như: triển khai chương trình KPI, 5S tới toàn thể CBCNV Công ty, tự làm khuôn viên, trồng cây xanh, hoa làm đẹp cảnh quan nhà máy... để cắt giảm chi phí. Đồng thời Công ty luôn chú trọng đến công tác an toàn và vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ,...

Để chấp hành các quy định của pháp luật, Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với đơn vị tư vấn làm lại Giấy phép khai thác và sử dụng nước mặt, Giấy phép Môi trường.

Do ảnh hưởng của bão số 3 (YAGI) đã gây sạt lở đường VH1 vào nhà máy, để thông đường vào nhà máy, đảm bảo việc ra vào nhà máy của nhân viên và vận chuyển thiết bị, Công ty đã ký kết hợp đồng với đơn vị tư vấn thiết kế, nhà thầu thi công để làm tuyến đường bậc nổi từ đường tỉnh lộ 154 xuống tới nhà máy.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục triển khai xây dựng cảnh quan, khu vui chơi thể thao, tạo môi trường sống và làm việc xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện cho cán bộ, nhân viên, góp phần cải thiện và nâng cao năng suất lao động, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, hăng hái thi đua lao động sản xuất.

II. Tình hình thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT năm 2024

Căn cứ vào các Nghị quyết, Quyết định phê duyệt kế hoạch sản lượng điện hàng quý trong năm 2024 trên cơ sở kế hoạch cả năm đã được ĐHĐCĐ thông qua, Ban điều hành đã thực hiện sản xuất điện thương phẩm nhằm vận hành tối ưu lượng nước về hồ và giá thị trường điện. Trong năm 2024, Nhà máy thủy điện Bắc Hà chịu ảnh hưởng của cơn bão số 3 (YAGI) và gặp nhiều khó khăn trong vận hành thị trường điện theo Thông tư số 21/2024/TT-BCT ngày 10/10/2024 của Bộ Công Thương... Với kinh nghiệm nhiều năm trong công tác vận hành nhà máy và những chỉ đạo kịp thời từ Ban điều hành, cùng với nỗ lực của toàn thể các cán bộ, nhân viên đã từng bước đưa Công ty vượt qua.

Trong năm 2024, công tác vận hành nhà máy ổn định, linh hoạt và an toàn đã giúp sản lượng điện năng thương phẩm sản xuất ra đạt 379,55 triệu kWh tăng 25,07 % so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 Công ty thông qua và đem lại kết quả kinh doanh năm 2024 lợi nhuận sau thuế đạt 163,04 tỷ đồng.

Song song với đó, việc tạo ra một môi trường làm việc minh bạch, công bằng, làm việc theo nhóm đã thúc đẩy được người lao động đoàn kết, hăng say với công việc dẫn đến năng suất lao động tăng cao. Ngoài ra, thông qua việc tự thực hiện nhiều hạng mục công việc không thuê ngoài để giảm chi phí giúp nâng cao hiệu quả kinh doanh trong năm 2024 bao gồm:

- Tự làm khu thể thao, cổng đường bậc, trang trí làm đẹp cảnh quan nhà máy, nhà điều hành,...

Bên cạnh đó, Ban điều hành được sự giúp đỡ quý báu của HĐQT, các Quý cổ đông lớn trong việc chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vướng mắc để mang lại hiệu quả sản xuất cụ thể như sau:

- Ban điều hành thường xuyên tổ chức kiểm tra bảo dưỡng định kỳ hệ thống thiết bị nhà máy theo từng tuần, tháng kịp thời khắc phục lỗi thiết bị xảy ra trong quá trình vận hành, bảo đảm tổ máy hoạt động ổn định, thông suốt;

- Lập dự toán danh mục thiết bị vật tư phục vụ công tác bảo dưỡng định kỳ năm 2025 đã được HĐQT xem xét, thông qua cho phép mua sắm vật tư phục vụ bảo dưỡng năm 2025;

- Ban điều hành đã làm việc với trung tâm điều độ hệ thống điện quốc gia để đồng ý với kế hoạch sửa chữa bảo dưỡng định kỳ năm 2025, rà soát vật tư, thiết bị, cho mua sắm một số vật tư tiêu hao thay thế cần thiết để phục vụ kịp thời cho công việc bảo dưỡng các hệ thống: Điều tốc, kích từ, tuabin, máy phát, hệ thống tự dừng... đáp ứng thời gian dừng máy đã phê duyệt A0;

- Ban điều hành bám sát chỉ đạo HĐQT vận hành hồ chứa nhà máy thủy điện Bắc Hà theo phương án linh hoạt, hợp lý, giúp tiết kiệm nước nhưng vẫn đáp ứng được tối đa hiệu suất hai tổ máy và sản lượng điện thương phẩm phát lên lưới theo lệnh điều độ của Trung tâm điều độ Quốc gia (A0);

- Ban điều hành thực hiện công tác đối ngoại với các đối tác của Công ty như Công ty mua bán điện, EVN, HDBank, Agribank... nhằm đẩy nhanh công tác thanh toán tiền điện tạo thuận lợi trong việc cân đối dòng tiền hàng tháng, hàng quý của Công ty;

- Ban điều hành phối hợp với đơn vị tư vấn lập báo cáo gửi Bộ Tài nguyên và môi trường, ngày 06/12/2024 Công ty được cấp Giấy phép khai thác nước mặt mới, tạo thuận lợi cho việc vận hành phát điện của Nhà máy thủy điện Bắc Hà;

- Ban điều hành đã phối hợp với đơn vị tư vấn lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường gửi Bộ Tài nguyên và môi trường, ngày 24/01/2025 Công ty đã được Bộ Tài nguyên và môi trường cấp Giấy phép môi trường.

Bên cạnh các nhiệm vụ đã thực hiện, Ban điều hành công ty cũng thường xuyên quan tâm đến các mặt công tác, quản lý để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ kỹ thuật, tham gia tập huấn lớp huấn luyện an toàn, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh điện

Từ thực tế điều hành kinh doanh và công tác phân tích, dự báo, đánh giá lưu lượng nước về hồ trong năm 2025, bên cạnh việc hoàn thành công tác bảo dưỡng định kỳ năm 2025 hai tổ máy, Ban điều hành kính trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch SXKD năm 2025 như sau:

Bảng III.1. Kế hoạch sản xuất điện và doanh thu năm 2025

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch SXKD năm 2025
I	Sản lượng	KWh	309,797,000

II	Doanh thu trước thuế	VNĐ	280,471,615,980
III	Thu tiền bán điện	VNĐ	280,471,615,980
IV	Chi phí QLVH Công ty	VNĐ	22,011,629,605
V	Chi Phí thường xuyên	VNĐ	28,333,627,772
VI	Khấu hao TSCĐ	VNĐ	101,156,057,998
VII	Chi phí lãi vay	VNĐ	59,847,831,677
VIII	Trả nợ gốc và lãi vay	VNĐ	267,847,831,677
IX	Dư nợ các Ngân hàng	VND	357,742,174,652
1	Ngân hàng Agribank	VND	233,698,469,787
2	Ngân hàng VDB Lãi suất ưu đãi	VNĐ	7,853,969,500
3	Ngân hàng VDB Lãi suất thỏa thuận	VNĐ	116,189,735,365
X	Lợi nhuận trước thuế	VND	69,122,468,928
XI	Lợi nhuận sau thuế	VND	60,869,222,035
*	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	%	9.22%
XII	Lợi nhuận còn lại sau khi bù lỗ lũy kế năm trước		-
1	Trích lập các quỹ (5%)	VNĐ	3,043,461,101.8
2	Tỷ lệ cổ tức (dự kiến)	%	10.0%
3	Vốn điều lệ	VNĐ	660,000,000,000
XVI	Đầu tư hoàn thiện nhà máy	VNĐ	
1	Đầu tư XDCB	VNĐ	19,660,000,000



2. Kế hoạch đầu tư

2.1. Phần thiết bị:

- Đầu tư mua sắm theo kế hoạch năm 2024 và đã thực hiện ký theo hợp đồng: Mua sắm thiết bị thay thế hệ thống kích từ tổ máy H1, với số tiền 9,098,375,000 đồng để đảm bảo cho tổ máy vận hành an toàn.

III. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024

Từ thực tế điều hành kinh doanh và các phân tích, đánh giá trên, Ban điều hành nhận thấy diễn biến thủy văn trên lưu vực sông Chảy mùa khô đến sớm hơn so với các năm đã vận hành, dẫn đến lưu lượng nước về hồ những tháng cuối năm 2024 giảm và kéo dài sang các tháng đầu năm 2025. Diễn biến tiêu cực này sẽ ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch SXKD của BHHC mà đặc biệt là lĩnh vực tài chính sẽ bị mất cân đối trầm trọng.

Giải pháp đầu tiên và tiên quyết là Ban điều hành tiếp tục kiểm soát chặt chi phí và vận hành tối ưu hồ chứa để có thể sản xuất ra tối đa sản lượng điện tương ứng với lưu lượng nước về hồ, ưu tiên chạy máy vào thời điểm có giá thị trường cao để tối đa hóa doanh thu.

Bên cạnh đó, Ban điều hành sẽ nỗ lực để đẩy nhanh phương án vay ngắn hạn theo hướng bù đắp và giảm các chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm giúp

BHHC có đủ nguồn để trả nợ, tránh bị thiếu hụt và kiểm soát cân đối dòng tiền hợp lý theo doanh thu năm 2024 để thực hiện việc trả nợ các ngân hàng, chi phí đầu tư mới và các chi phí khác,....

Với những nỗ lực đã thực hiện trong năm 2024, cùng với dự báo về tình hình thủy văn năm 2025, Ban điều hành sẽ tiếp tục khắc phục những khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua toàn văn báo cáo này.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, Ban kiểm soát để b/c;
- Lưu TCHC.



Nguyễn Thành Hưng



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀ



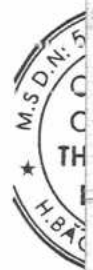
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2025

MỤC LỤC

PHẦN 1. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023	2
PHẦN 2. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ.....	8
PHẦN 3. KẾ HOẠCH NĂM 2024	10
PHẦN 4. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	13

PHẦN 1. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024



Kính thưa: Các Quý Đại biểu, các Quý Cổ đông Công ty

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà, Tôi xin trân trọng cảm ơn toàn thể Quý Đại biểu, Quý Cổ đông đã dành thời gian tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà.

Tiếp theo Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025. Tôi xin thay mặt HĐQT báo cáo Đại hội đồng Cổ đông hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà có năm (5) thành viên bao gồm:

- Ông Đồng Quốc Cường Chủ tịch HĐQT;
- Ông Phan Thanh Hải Phó Chủ tịch HĐQT;
- Ông Nguyễn Cảnh Sơn Ủy viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Thành Hưng Ủy viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Danh Quân Ủy viên HĐQT;

Trong năm qua HĐQT đã tiến hành họp thường kỳ hàng quý, lấy phiếu xin ý kiến 27 lần và ra được 49 nghị quyết, quyết định để chỉ đạo Ban điều hành thực hiện toàn diện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

HĐQT đã tập trung giải quyết các nội dung sau:

Về chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh

Bằng các Nghị quyết, Quyết định trong việc phê duyệt kế hoạch sản lượng điện hàng quý trong năm 2024 trên cơ sở kế hoạch cả năm đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành sản xuất điện thương phẩm phù hợp với năng lực của máy móc thiết bị qua đó sản lượng điện năng năm 2024 sản suất ra đạt 379,55 triệu kwh;

HĐQT cùng với Ban điều hành đã chỉ đạo và giám sát công tác bảo dưỡng, sửa chữa tốt thiết bị nhà máy, đảm bảo cho nhà máy vận hành ổn định trong cả năm 2024 không gặp bất kỳ sự cố nào;

Trong năm qua, với mục tiêu an toàn là trên hết HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành thực thi các biện pháp cần thiết trong công tác phòng chống lụt bão, phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động,... để đảm bảo Công ty vận hành an toàn và ổn định;

HĐQT đã cùng với Ban điều hành chỉ đạo vận hành hồ chứa nhà máy thủy điện Bắc Hà theo phương án linh hoạt, hợp lý, giúp tiết kiệm nước nhưng vẫn đáp ứng được tối đa hiệu suất 2 tổ máy và sản lượng điện thương phẩm phát lên lưới theo lệnh điều độ của Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia (NSMO);

Để nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD, HĐQT Công ty thường xuyên quán triệt chủ trương tăng doanh thu và giảm chi phí hoạt động, nâng cao năng lực nhân sự Công ty, áp

dụng KPI, 5S vào sản xuất,... HĐQT đã thường xuyên, liên tục giám sát và chỉ đạo Ban điều hành cắt giảm các chi phí không hợp lý để tăng hiệu quả kinh doanh;

HĐQT Công ty đã tích cực cùng với Ban điều hành thực hiện công tác đối ngoại với các đối tác: Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia, Công ty mua bán điện, EVN, ngân hàng HDBank, Agribank... nhằm đẩy nhanh công tác thanh toán tiền điện tạo thuận lợi trong việc cân đối dòng tiền hàng tháng, hàng quý của Công ty;

HĐQT cũng đã chỉ đạo, kết hợp cùng Ban điều hành triển khai hoàn thiện một số hạng mục công việc: Trồng cây xanh, trồng hoa, trang trí cảnh quan Công ty và tự thi công công nhà máy, khu vực thể thao cho nhân viên nhà máy ... giúp cảnh quan nhà máy ngày càng hoàn thiện và đẹp hơn.

Về quản trị Tài chính

Tuy nhiên thực trạng tình hình tài chính năm 2024 vẫn còn nhiều khó khăn, cụ thể: nợ các ngân hàng dài hạn và ngắn hạn đến ngày 31/12/2024 là 537,7 tỷ đồng (*trong đó nợ dài hạn đến hạn trả và nợ ngắn hạn là 179,9 tỷ đồng và nợ dài hạn là 357,7 tỷ đồng*) và nợ các nhà thầu 1,33 tỷ đồng. Trong năm 2024 HĐQT đã đôn đốc và chỉ đạo Ban điều hành hoàn thành thủ tục vay bổ sung vốn lưu động Ngân hàng HDBank – CN Lào Cai hạn mức 30 tỷ để chi trả các khoản nợ thuế, phí đến hạn. Qua đó giúp BHHC có thêm nguồn để trả cổ tức và trả nợ gốc và lãi các kỳ hạn thanh toán của Ngân hàng Agribank Thăng Long và Ngân hàng VDB – CN Lào Cai. Nhờ có sự thanh toán đúng hạn trên, BHHC đã không bị xếp hạng tín dụng nhóm V.

Tình hình cổ đông Công ty

Tính đến ngày 06/11/2024, số lượng cổ đông, số cổ phần nắm giữ và số vốn điều lệ của Công ty như sau:

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Tổng công ty Licogi - CTCP	G1, P.Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, TP Hà Nội	27.062.983	41,005
2	Công ty cổ phần Đầu tư Bắc Hà	Số 885, đường Hồng Hà, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	15.966.600	24,192
3	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đại Phát	Số 8 phố Huế, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	3.236.800	4,904

4	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MAHASI	Tầng 5, Red River, 885 Hồng Hà, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	3.195.300	4,841
5	KRUNGTHAI XSPRING SECURITIES COMPANY LIMITED	16TH FLOOR, LIBERTY SQUARE BUILDING, 287 SILOM ROAD, BANGRAK, BANGKOK 10500, THAILAND	800	0,001
6	AMERICA LLC	PO Box F43031, Freeport, Bahamas	14.900	0,023
7	Các cổ đông thể nhân (269)		16.522.617	25,034
	Vốn điều lệ		660.000.000.000 đồng	

Công tác tổ chức nhân sự Công ty

Trong năm 2024, HĐQT tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành tái cơ cấu lại bộ máy nhân sự Công ty để giảm chi phí, đồng thời tăng cường hiệu quả công việc, tăng cường công tác kiêm nhiệm các vị trí, củng cố các vị trí liên quan đến công tác vận hành an toàn, liên tục để mang lại hiệu quả cho công ty.

Đánh giá chung

Trong năm qua ngoài những thuận lợi Công ty còn gặp nhiều khó khăn, xong Hội đồng quản trị đã có những quyết sách, những biện pháp phù hợp, linh hoạt, kịp thời giúp Ban điều hành Công ty chủ động đối phó với những biến động về thời tiết và thị trường cụ thể như sau:

Thuận lợi

Công ty luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ, tư vấn khi cần thiết từ các đối tác (Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia, công ty Mua bán điện...), các cổ đông lớn (Công ty CP Đầu tư Bắc Hà, Tổng công ty Licogi,...), chính quyền địa phương trong việc điều hành sản xuất và phối hợp vận hành nhà máy;

Các thành viên HĐQT đã góp ý và thống nhất thông qua những nghị quyết, quyết định đúng đắn giúp giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh hàng tháng, quý của Công ty;

Đội ngũ CBCNV vận hành nhà máy có chuyên môn, kinh nghiệm và yêu nghề.

Khó khăn

Lãi suất vay ngân hàng còn ở mức cao làm tăng chi phí tài chính của Công ty;

Thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty còn nhiều bất cập gây lãng phí về thời gian và tăng chi phí quản lý của Công ty.

Ảnh hưởng của thiên tai làm tăng chi phí của Công ty.

Đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2024

Ưu điểm

HĐQT ra các quyết định, nghị quyết kịp thời và chính xác đối với các hoạt động kinh doanh hàng tháng, quý của Công ty.

Hạn chế

Do các thành viên HĐQT không là chuyên trách và ở những cơ quan, địa bàn khác nhau dẫn đến việc họp HĐQT đôi khi không đầy đủ các thành viên tham dự.

Kết quả

Năm 2024, dưới sự nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng toàn thể CBCNV trong Công ty nên doanh thu và lợi nhuận năm 2024 của Công ty đã vượt kế hoạch do ĐHCĐ năm 2024 đề ra, cụ thể như sau:

(Trích Báo cáo tài chính 2024 đã được kiểm toán)

Đơn vị tính : tỷ đồng

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Kế hoạch năm 2024</i>	<i>Thực hiện năm 2024</i>	<i>Thực hiện năm 2023</i>
1.Sản lượng điện thương phẩm (Tr. kWh)	303,46	379,54	301,4
2.Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	273,75	364,12	307,77
3.Doanh thu hoạt động tài chính		1,095	1,683
4.Thu nhập khác		0,744	1,12
5.Lợi nhuận khác		-6,79	0,867
6.Lợi nhuận trước thuế	67,65	169,58	112,72
7.Lợi nhuận sau thuế	62,92	163,60	107,69

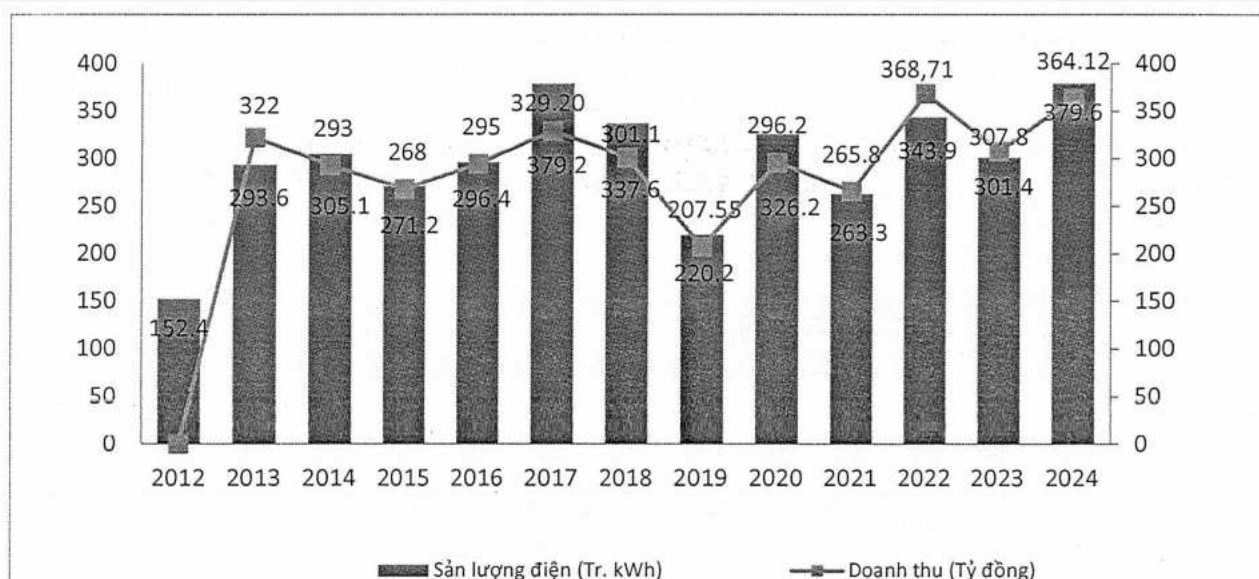
HĐQT đã bám sát chỉ đạo Ban điều hành Công ty vận hành ở mức nước có hiệu suất cao, linh hoạt trong công tác vận hành thị trường điện, qua đó doanh thu bán điện năm 2024 đạt được 364,12 tỷ đồng tăng 90,38 tỷ đồng tương ứng với 33.01% kế hoạch năm 2024.

HĐQT thường xuyên chỉ đạo Công ty giảm chi phí sản xuất, các chi phí khác...giúp hoạt động sản xuất của Công ty ngày càng đem lại hiệu quả cao.

Doanh thu và sản lượng điện qua các năm từ 2012-2024

Về SXKD điện

Giai đoạn 2012-2024, dưới sự đôn đốc và chỉ đạo của HĐQT thông qua các nghị quyết, quyết định, Công ty đã sản xuất và truyền tải lên lưới điện quốc gia sản lượng điện thương phẩm đạt 3.739,11 triệu kWh tương ứng với tổng doanh thu các năm từ 2013-2024 đạt 3,618.20 tỷ đồng và được thể hiện bằng biểu đồ dưới đây:



*Ghi chú: Doanh thu năm 2012 được hạch toán sang năm 2013

Về nhân sự

Tinh giảm và rút gọn bộ máy của Công ty, cụ thể đã giảm được biên chế từ 83 người năm 2018 xuống còn 62 người năm 2019, xuống còn 54 người năm 2020, xuống 50 người năm 2021 và đến nay còn 48 người. Tổ chức hoạt động của Công ty dần ổn định và chuyên nghiệp hơn.

Những tồn tại cần khắc phục

Cần có những UV HĐQT chuyên trách để giúp hoạt động của HĐQT gắn chặt và bám sát hơn nữa đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.



PHẦN 2. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ

Nhìn chung, Ban điều hành đã thực hiện đúng các chức năng theo quy định của Điều lệ Công ty. Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng chỉ đạo của HĐQT và ĐHĐCĐ. Lợi ích của Công ty, cổ đông và người lao động được đảm bảo. Cụ thể như sau:

- Chỉ đạo vận hành máy móc thiết bị hợp lý, vận hành hồ chứa luôn ở mức nước hồ cao nhằm đạt hiệu suất phát điện tối đa và linh hoạt trong việc vận hành thị trường điện;
- Ban điều hành đã áp dụng KPI, 5S và áp dụng công nghệ thông tin sâu rộng vào sản xuất giúp hiệu quả công việc tăng cao;
- Ban điều hành luôn chú trọng đến công tác an toàn và vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị định kỳ nhà máy đảm bảo vận hành an toàn;
- Ban điều hành tận dụng các vật tư dư thừa không dùng đến tại nhà máy để trang trí làm đẹp cảnh quan nhà máy, trồng hoa ở những nơi đất trống, tự thi công cổng nhà máy, khu thể thao nhà máy,... Qua đó làm giảm tối đa chi phí cho Công ty;
- Ban điều hành đã tạo ra một môi trường làm việc minh bạch, công bằng, làm việc theo nhóm đã giúp thúc đẩy được người lao động đoàn kết, hăng say với công việc dẫn đến năng suất lao động tăng cao.

300240
CÔNG T
ĐỒ PH
ỦY DI
BẮC H
HÀ T.L

PHẦN 3. KẾ HOẠCH NĂM 2025

Mục tiêu năm 2025

Mục tiêu xuyên suốt và có thể nói là duy nhất của Công ty là tăng lợi nhuận hàng năm và tăng tỷ lệ chia cổ tức cho các cổ đông. Để làm được điều này Công ty phải phối hợp với Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia (NSMO) vận hành tối đa công suất phát điện của các tổ máy và giảm chi phí đặc biệt là chi phí tài chính.

Bên cạnh đó, sẽ nỗ lực tiếp tục tìm kiếm các giải pháp tài chính để giảm thiểu tối đa chi phí tài chính nhằm mang lại hiệu quả cao hơn nữa cho các năm tài chính sắp đến.

Kế hoạch cho từng lĩnh vực

Năm 2025, hoạt động của HĐQT sẽ tập trung vào những nội dung sau:

Sản xuất kinh doanh điện

Dự đoán năm 2025 tình hình kinh tế xã hội chung cả nước có nhiều chuyển biến tích cực. Tuy nhiên những tồn tại, khó khăn như nợ ngân hàng, nợ nhà thầu thi công vẫn còn hiện hữu, cần phải khắc phục và giải quyết.

Từ nhận định trên, Hội đồng quản trị đưa ra định hướng chung với các mục tiêu như sau:

- Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành vận hành hồ chứa một cách tối ưu để đạt được sản lượng điện và hiệu suất phát điện tối đa mang lại hiệu quả kinh tế cao nhất cho năm tài chính 2025;
- Quyết liệt xử lý phương án tái cấu trúc tài chính với mục tiêu không có nợ quá hạn ngân hàng;
- Tập trung nghiên cứu và triển khai phương án kinh doanh mới, có khả năng tạo nguồn thu bổ sung cho Công ty.

Công tác đầu tư - mua sắm

Trong điều kiện hiện nay, tình hình tài chính của Công ty còn khó khăn, trước mắt trong năm 2025 tập trung đầu tư các hạng mục liên quan đến việc vận hành an toàn, liên tục nhà máy (bảo dưỡng và mua sắm phụ tùng, vật tư, sửa chữa đường vận hành VH1 sau bão YAGI và nhà ở CBCNV)

Về quản lý

Thực hiện nhiều biện pháp tăng cường giám sát chặt chẽ công tác quản lý SXKD, tiết kiệm chi phí hợp lý,...;

Tiếp tục nghiên cứu, tìm kiếm các giải pháp, ứng dụng khoa học công nghệ để giảm thiểu hao hụt trong hoạt động phát điện, sử dụng nguồn nước có hiệu quả nhất;

Triển khai áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, nâng cao tính chuyên nghiệp và hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Về nhân sự - lao động

Thường xuyên đảm bảo đời sống người lao động được ổn định và tăng lên, chú trọng công tác quy hoạch nhân sự, đào tạo và tuyển dụng nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân lực của Công ty. Tăng cường kiêm nhiệm các vị trí để nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2025

HĐQT sẽ chỉ đạo, giám sát Ban điều hành và toàn thể CBCNV Công ty đạt một số chỉ tiêu chính của năm 2025 như sau:

(Trích kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được HĐQT Công ty thống nhất trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025
1.	Sản lượng điện thương phẩm	Tr Kwh	309,79
2.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	280,47
3.	Chi phí quản lý vận hành	Tỷ đồng	22,01
4.	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	59,84
5.	Chi phí thường xuyên	Tỷ đồng	28,33
6.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	60,86
7.	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10
8.	Đầu tư Xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	19,7

37-C
Y
2
N
J CAI

PHẦN 4. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Qua các số liệu về tình hình tài chính Công ty trong các năm tài chính 2013-2024 và dự báo số liệu tài chính năm 2025 cho thấy tình hình tài chính của Công ty đã được cải thiện đáng kể. Tuy nhiên áp lực trả nợ ngân hàng vẫn còn rất lớn đặc biệt kỳ trả nợ gốc Agribank kỳ 25/3 hàng năm. Mặt khác do 6 tháng đầu năm là mùa khô lưu lượng nước về hồ thấp dẫn đến doanh thu thấp không đủ để trả nợ gốc và lãi các ngân hàng. Đồng thời do ảnh hưởng kết quả sản xuất kinh doanh của Tập đoàn điện lực Việt Nam năm 2023 thua lỗ nên có ảnh hưởng đến công tác thanh toán tiền điện hàng tháng của các nhà máy điện trong cả nước nói chung và nhà máy thủy điện Bắc Hà nói riêng. Do vậy, tiền điện thanh toán hàng tháng về đến tài khoản của Công ty sẽ bị kéo dài hơn nhiều so với các năm trước với lý do không cân đối kịp thời đủ nguồn tiền để thanh toán. Từ những khó khăn trên việc cân đối dòng tiền trả nợ các ngân hàng, nhà thầu và hoạt động sản xuất của Công ty gặp rất nhiều khó khăn. Chính vì vậy, Công ty tiếp tục gia hạn vay vốn lưu động ngắn hạn tại ngân hàng HDBank chi nhánh Lào Cai và các đối tác khác để trả nợ, tránh công ty nhảy nhóm nợ xấu (nhóm V- mất vốn).

Việc công nợ cũ của các nhà thầu thi công xây dựng nhà máy với giá trị khoảng 1,33 tỷ đồng đồng thời do ảnh hưởng của cơn bão số 3 đường VH1 vào nhà máy sạt lở nghiêm trọng khiến các phương tiện không thể ra vào nhà máy nên công ty phải tiến hành thi công với tiền 19,7 tỷ đồng và tiến hành mua thiết bị kích từ đã được HĐQT năm 2024 thông qua với số tiền 9,1 tỷ đồng đây là việc cấp bách cần giải quyết ngay trong quý 1 và đầu quý 2 năm 2025.


HĐQT Công ty sẽ quyết liệt chỉ đạo, đôn đốc Ban điều hành tìm kiếm thêm các nguồn vốn khác giúp ổn định tình hình tài chính công ty trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo, giám sát, và cùng đồng hành với Ban điều hành trong mọi hoạt động của công ty để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD và đầu tư xây dựng năm 2025 sẽ được ĐHĐCĐ thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 xem xét, thông qua.

Xin Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông Cty (đăng trên web Cty);
- HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu: HĐQT, TCHC. 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đông Quốc Cường

Số: 151/2025/TTr-BHHC-HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/01/2008 và điều lệ sửa đổi bổ sung lần 5 ngày 30/05/2022;

Căn cứ kết quả SXKD năm 2024 đã được kiểm toán Công ty TNHH kiểm toán quốc tế (iCPA).

Theo đó, Báo cáo tài chính năm 2024 (kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán quốc tế - iCPA) đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời đăng trên website của Công ty tại địa chỉ: www.thuydienbacha.vn. HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 xem xét và thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán quốc tế (iCPA), bao gồm:

- Báo cáo của kiểm toán viên;
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh báo cáo tài chính.


Trong đó, một số chỉ tiêu của Báo cáo tài chính như sau:

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng tài sản	Đồng	1.540.248.072.258
2	Doanh thu thuần	Đồng	364.125.331.903
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	169.584.534.959
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	163.603.114.068

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UVHĐQT, BKS (email);
- Lưu HĐQT, TCHC. 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đồng Quốc Cường

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀ
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

Tháng 2 năm 2025

MỤC LỤC

	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 - 5
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	6 - 7
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	8
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	9
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	10 - 26

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Bắc Hà (gọi tắt là "Công ty") đệ trình Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát của Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Đồng Quốc Cường	Chủ tịch
Ông Phan Thanh Hải	Phó Chủ tịch
Ông Nguyễn Cảnh Sơn	Ủy viên
Ông Nguyễn Danh Quân	Ủy viên
Ông Nguyễn Thành Hưng	Ủy viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Thành Hưng	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Văn Tình	Phó Tổng Giám đốc

Ban kiểm soát

Ông Phạm Ngọc Tân	Trưởng ban kiểm soát
Ông Nguyễn Anh Dũng	Thành viên
Ông Đỗ Văn Chính	Thành viên

Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này là ông Nguyễn Thành Hưng - Tổng Giám đốc.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Trong việc lập các Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀ
Thôn Lũng Xa, xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,



Nguyễn Thanh Hưng
Tổng Giám đốc
Ngày 28 tháng 02 năm 2025



Số: 022802/2025/BCKT-iCPA

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Thủy điện Bắc Hà

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Thủy điện Bắc Hà (gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 28 tháng 02 năm 2025 từ trang 6 đến trang 26, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập oáo bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh liên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý người đọc tới Thuyết minh số II phần Thuyết minh Báo cáo tài chính của Công ty. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, nợ phải trả ngắn hạn của Công ty đã vượt quá tài sản ngắn hạn với số tiền là 39.712.947.785 đồng (tại ngày 01 tháng 01 năm 2024 là 60.713.605.054 đồng). Khả năng hoạt động liên tục của Công ty sẽ phụ thuộc vào việc triển khai kế hoạch kinh doanh, và sự hỗ trợ tài chính của các tổ chức tín dụng. Những điều kiện này, cùng các vấn đề khác như trình bày tại Thuyết minh số II, cho thấy sự tồn tại của các yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này.



Nguyễn Thị Thanh Hoa

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 1402-2023-072-01

Thay mặt và đại diện cho

Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA)

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2025

A blue ink signature of Nguyễn Huy Hùng.

Nguyễn Huy Hùng

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 2335-2023-072-1

5300
CÔM
CƠ
HỦY
BẮC
HÀ

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND


TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		156.442.874.815	132.679.956.065
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	122.043.769.533	70.049.778.358
1. Tiền	111		11.543.769.533	10.049.778.358
2. Các khoản tương đương tiền	112		110.500.000.000	60.000.000.000
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		33.851.857.294	62.236.431.662
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	28.314.773.938	54.667.355.816
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	3.011.834.892	5.857.253.147
3. Phải thu ngắn hạn khác	136		2.525.248.464	1.711.822.699
III. Tài sản ngắn hạn khác	150		547.247.988	393.746.045
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.4a	547.247.988	393.746.045
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1.383.805.197.443	1.484.940.329.517
I. Tài sản cố định	220		1.383.784.271.517	1.484.940.329.517
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.5	1.383.784.271.517	1.484.940.329.517
- Nguyên giá	222		2.607.768.668.981	2.607.768.668.981
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(1.223.984.397.464)	(1.122.828.339.464)
II. Tài sản dài hạn khác	260		20.925.926	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.4b	20.925.926	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1.540.248.072.258	1.617.620.285.582

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		553.897.997.252	733.255.735.771
I. Nợ ngắn hạn	310		196.155.822.600	193.393.561.119
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.6	1.328.097.566	2.891.444.339
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		2.544.796.157	2.162.953.296
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.7	6.823.167.391	14.041.813.614
4. Phải trả người lao động	314		970.927.025	889.880.197
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.8a	2.478.740.170	15.035.545.526
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.9	336.475.300	5.752.162.073
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.10a	179.964.139.371	151.448.741.168
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		1.709.479.620	1.171.020.906
II. Nợ dài hạn	330		357.742.174.652	539.862.174.652
1. Chi phí phải trả dài hạn	333	V.8b	-	4.120.000.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.10b	357.742.174.652	535.742.174.652
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		986.350.075.006	884.364.549.811
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.11	986.350.075.006	884.364.549.811
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		660.000.000.000	660.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		660.000.000.000	660.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		12.185.316.581	7.339.188.153
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		314.164.758.425	217.025.361.658
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		150.561.644.357	109.333.618.804
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		163.603.114.068	107.691.742.854
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.540.248.072.258	1.617.620.285.582


Hà Thị Thùy
Người lập


Tạ Hồng Diệu
Kế toán trưởng


Nguyễn Thành Hưng
Tổng Giám đốc
Ngày 28 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	364.125.331.903	307.776.844.027
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		364.125.331.903	307.776.844.027
3. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	120.931.846.913	115.007.928.498
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		243.193.484.990	192.768.915.529
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	1.095.778.293	1.683.028.369
6. Chi phí tài chính	22	VI.4	55.015.918.435	73.376.296.081
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		55.015.918.435	73.376.296.081
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	12.902.050.729	9.215.320.970
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		176.371.294.119	111.860.326.847
9. Thu nhập khác	31		744.219	1.126.351.246
10. Chi phí khác	32	VI.6	6.787.503.379	258.881.865
11. Lợi nhuận khác	40		(6.786.759.160)	867.469.381
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		169.584.534.959	112.727.796.228
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.7	5.981.420.891	5.036.053.374
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		163.603.114.068	107.691.742.854
15. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	2.428	1.598

Hà Thị Thùy
Người lập

Tạ Hồng Diệu
Kế toán trưởng



Nguyễn Thành Hưng
Tổng Giám đốc

Ngày 28 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận kế toán trước thuế	01	169.584.534.959	112.727.796.228
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	101.156.058.000	101.156.058.000
(Lãi)/Lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(1.095.778.293)	(1.805.755.642)
Chi phí lãi vay	06	55.015.918.435	73.376.296.081
3. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	324.660.733.101	285.454.394.667
(Tăng)/Giảm các khoản phải thu	09	28.384.574.368	(42.950.187.660)
Tăng/(Giảm) các khoản phải trả	11	(9.006.784.429)	1.826.333.972
(Tăng)/Giảm chi phí trả trước	12	(174.427.869)	70.855.069
Tiền lãi vay đã trả	14	(77.883.965.564)	(80.773.619.320)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(5.079.468.225)	(5.621.462.653)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	260.900.661.382	158.006.314.075
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền thu do thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22	-	122.727.273
2. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	-	9.000.000.000
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1.095.778.293	1.683.028.369
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	1.095.778.293	10.805.755.642
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ đi vay	33	42.619.398.203	44.761.454.775
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(192.104.000.000)	(106.111.587.607)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(60.517.846.703)	(45.082.153.297)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(210.002.448.500)	(106.432.286.129)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	51.993.991.175	62.379.783.588
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	70.049.778.358	7.669.994.770
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	122.043.769.533	70.049.778.358



Hà Thị Thùy
Người lập



Tạ Hồng Diệu
Kế toán trưởng



Nguyễn Thanh Hưng
Tổng Giám đốc

Ngày 28 tháng 02 năm 2025

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

I. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Thủy điện Bắc Hà (dưới đây gọi tắt là "Công ty") được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 5300240587 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp lần đầu ngày 18 tháng 02 năm 2008.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần thay đổi lần 08 ngày 20 tháng 08 năm 2019, vốn điều lệ Công ty là 660.000.000.000 đồng (sáu trăm sáu mươi tỷ đồng), tương đương 66.000.000 cổ phần, mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất công nghiệp.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động chính của Công ty là sản xuất, truyền tải điện và phân phối điện.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

5. Thuyết minh về khả năng so sánh thông tin trên báo cáo tài chính

Số liệu so sánh là số liệu của báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được kiểm toán.

6. Nhân viên

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 48 người (tại ngày 01 tháng 01 năm 2024 là 48 người).

II. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ NĂM TÀI CHÍNH

Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Giải định về khả năng hoạt động liên tục

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, nợ ngắn hạn của Công ty vượt quá tài sản ngắn hạn với số tiền là 39.712.947.785 đồng (tại ngày 01 tháng 01 năm 2024 là 60.713.605.054 đồng). Khả năng hoạt động liên tục của Công ty trong vòng 12 tháng tới sẽ phụ thuộc vào khả năng huy động được nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng, các nguồn thu và từ các nguồn khác để thanh toán các khoản nợ đến hạn (nếu cần thiết) và duy trì nguồn vốn lưu động cần thiết để tiếp tục hoạt động trong tương lai gần. Ban Tổng Giám đốc đã thường xuyên đánh giá và quyết liệt triển khai các kế hoạch để Công ty có thể duy trì tối đa khả năng hoạt động liên tục. Các giải pháp đã và đang thực hiện bao gồm:

- Nhà máy thủy điện Bắc Hà hiện vẫn đang vận hành ổn định sẽ tiếp tục mang lại nguồn thu lớn cho Công ty trong các năm tiếp theo.
- Công ty sẽ tiếp tục nhận được các khoản cung cấp tín dụng từ Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh Lào Cai để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và thanh toán các khoản nợ đến hạn.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

II. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ NĂM TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Giả định về khả năng hoạt động liên tục (Tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc đã đánh giá một cách thận trọng kế hoạch kinh doanh và kế hoạch dòng tiền, cũng như khả năng cân đối nguồn tiền để thanh toán các khoản công nợ và nghĩa vụ tài chính đến hạn. Ban Tổng Giám đốc tin tưởng rằng việc lập báo cáo tài chính kèm theo được lập trên cơ sở hoạt động liên tục là phù hợp.

Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ("Thông tư 200") ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

IV. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập Báo cáo tài chính:

Ước tính kế toán

Việc lập Báo cáo tài chính tuân thủ theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập Báo cáo tài chính cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Tổng Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, các khoản tiền gửi không kỳ hạn, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá 03 tháng, có khả năng thanh khoản cao, dễ dàng chuyển đổi thành tiền và ít rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị.

Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm các khoản đầu tư mà Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn (bao gồm cả các loại tín phiếu, kỳ phiếu), trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai và các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận bắt đầu từ ngày mua và được xác định giá trị ban đầu theo giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

IV. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP THEO)

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (Tiếp theo)

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành.

Nợ phải thu

Nợ phải thu là số tiền có thể thu hồi của khách hàng hoặc các đối tượng khác. Nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị của các khoản phải thu mà Công ty dự kiến không có khả năng thu hồi tại ngày kết thúc kỳ kế toán. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí sản xuất thực tế phát sinh cộng chi phí lắp đặt và chạy thử.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao cụ thể như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	14 - 45
Máy móc và thiết bị	04 - 16
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	07 - 12

Thuê tài sản

Một khoản thuê được xem là thuê hoạt động khi bên cho thuê vẫn được hưởng phần lớn các quyền lợi và phải chịu rủi ro về quyền sở hữu tài sản. Chi phí thuê hoạt động được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian thuê. Các khoản tiền nhận được hoặc phải thu nhằm tạo điều kiện ký kết hợp đồng thuê hoạt động cũng được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian thuê.

Các khoản trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán.

Các khoản chi phí trả trước bao gồm công cụ và dụng cụ, đây là các tài sản mà Công ty nắm giữ để sử dụng trong quá trình hoạt động kinh doanh bình thường, với nguyên giá của mỗi tài sản thấp hơn 30 triệu đồng và do đó không đủ điều kiện để ghi nhận là tài sản cố định theo quy định hiện hành. Nguyên giá công cụ dụng cụ được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 01 đến 03 năm.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

IV. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP THEO)

Ghi nhận doanh thu

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm (5) điều kiện sau:

- (a) Doanh nghiệp đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- (b) Doanh nghiệp không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- (c) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa, đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác);
- (d) Doanh nghiệp sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và
- (e) Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.

Lãi từ các khoản đầu tư được ghi nhận khi Công ty có quyền nhận khoản lãi.

Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế phải trả hiện tại được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chỉ tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên báo cáo tài chính và được ghi nhận theo phương pháp Bảng cân đối kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời.

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

IV. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP THEO)

Thuế (Tiếp theo)

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Công ty có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

Chính sách ưu đãi thuế: Theo quy định của Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp hiện hành, Công ty thành lập dự án đầu tư thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, được hưởng ưu đãi thuế Thu nhập doanh nghiệp 10% trong 15 năm: từ năm 2012 đến hết năm 2026; được miễn thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong 04 năm từ năm 2012 đến hết năm 2015; được giảm 50% số thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong 09 năm từ năm 2016 đến năm 2024.

Năm 2024 sẽ là năm thứ mười ba Công ty áp dụng mức thuế suất thuế Thu nhập doanh nghiệp là 10% đối với thu nhập chịu thuế phát sinh từ dự án đầu tư.

Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) cho số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận (hoặc lỗ) sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho cổ tức của cổ phiếu ưu đãi có quyền chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

Các bên liên quan

Được coi là các bên liên quan là các doanh nghiệp - kể cả công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết - các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian, có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty, hoặc cùng chung kiểm soát với Công ty. Các bên liên kết, các cá nhân nào trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những chức trách quản lý chủ chốt như giám đốc, viên chức của Công ty, những thành viên thân cận trong gia đình của các cá nhân hoặc các bên liên kết này hoặc những công ty liên kết với các cá nhân này cũng được coi là bên liên quan.

Trong việc xem xét mối quan hệ của từng bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú ý chứ không phải là hình thức pháp lý.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Tiền mặt	29.254.831	25.313.092
Tiền gửi ngân hàng	11.514.514.702	10.024.465.266
Các khoản tương đương tiền (*)	110.500.000.000	60.000.000.000
Cộng	122.043.769.533	70.049.778.358

(*) Gồm các Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn 01 - 03 tháng tại Ngân Hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thăng Long và Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh Lào Cai với lãi suất từ 1,6 - 3,15%/năm.

2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Công ty Mua bán điện - Tập đoàn Điện lực Việt Nam	28.314.773.938	54.608.587.846
Khách hàng khác	-	58.767.970
Cộng	28.314.773.938	54.667.355.816

Dòng tiền thu được từ Công ty Mua bán điện - Tập đoàn Điện lực Việt Nam được sử dụng để đảm bảo cho khoản vay Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh Lào Cai (chi tiết tại Thuyết minh số V.11 - Vay và nợ thuê tài chính).

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
a) Trả trước cho người bán ngắn hạn	3.011.834.892	5.857.253.147
Công ty TNHH Thương mại Sài Gòn Ban Mai	1.819.675.000	-
Công ty Cổ phần Kỹ thuật Môi trường và Xây dựng VINACEE Việt Nam	301.598.400	-
Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ Môi trường	300.000.000	-
Tổng Công ty Licogi - CTCP - Chi nhánh Licogi số 1	-	4.837.568.040
Trả trước cho người bán khác	590.561.492	1.019.685.107
Cộng	3.011.834.892	5.857.253.147
b) Trả trước cho người bán là bên liên quan	-	4.837.568.040

(Chi tiết tại thuyết minh số VII.1)

4. Chi phí trả trước

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
a) Ngắn hạn		
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	547.247.988	393.746.045
Cộng	547.247.988	393.746.045
b) Dài hạn		
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	20.925.926	-
Cộng	20.925.926	-

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀ
Thôn Lũng Xa, xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà,
Tỉnh Lào Cai

Mẫu số B 09-DN
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

5. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc VND	Máy móc và thiết bị VND	Phương tiện vận tải, truyền dẫn VND	Tổng cộng VND
NGUYÊN GIÁ				
Tại ngày đầu năm	1.679.692.843.378	809.952.160.081	118.123.665.522	2.607.768.668.981
Phân loại lại	-	(607.328.804)	607.328.804	-
Tại ngày cuối năm	1.679.692.843.378	809.344.831.277	118.730.994.326	2.607.768.668.981
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ				
Tại ngày đầu năm	410.710.749.455	602.534.901.839	109.582.688.170	1.122.828.339.464
Khấu hao trong năm	38.035.561.045	52.682.896.988	10.437.599.967	101.156.058.000
Phân loại lại	-	1.289.293.811	(1.289.293.811)	-
Tại ngày cuối năm	448.746.310.500	656.507.092.638	118.730.994.326	1.223.984.397.464
GIÁ TRỊ CÒN LẠI				
Tại ngày đầu năm	1.268.982.093.923	207.417.258.242	8.540.977.352	1.484.940.329.517
Tại ngày cuối năm	1.230.946.532.878	152.837.738.639	-	1.383.784.271.517

Giá trị còn lại của tài sản cố định hữu hình đã dùng thế chấp, cầm cố đảm bảo các khoản vay tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 1.383.784.271.517 đồng (Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 1.483.601.291.740 đồng).

Nguyên giá tài sản cố định tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng là 137.878.288.858 đồng (Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 1.917.014.239 đồng).

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀ
Thôn Lũng Xa, xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà,
Tỉnh Lào Cai

Mẫu số B 09-DN
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

6. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
	VND	VND	VND	VND
Công ty Cổ phần Kỹ thuật Nền móng và Xây dựng 20	619.248.529	619.248.529	619.248.529	619.248.529
Công ty Cổ phần Viettronic công nghiệp	295.538.883	295.538.883	295.538.883	295.538.883
Công ty TNHH MTV Đầu tư và Xây dựng Licogi số 2	-	-	886.008.779	886.008.779
Tập đoàn Điện lực Việt Nam EVN	-	-	757.419.066	757.419.066
Phải trả người bán khác	413.310.154	413.310.154	333.229.082	333.229.082
Cộng	1.328.097.566	1.328.097.566	2.891.444.339	2.891.444.339
Phải trả người bán là bên liên quan	619.248.529	619.248.529	1.505.257.308	1.505.257.308
(Chi tiết tại thuyết minh số VII.1)				

7. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp /bù trừ trong năm	Số cuối năm
	VND	VND	VND	VND
Thuế giá trị gia tăng	3.988.209.979	32.454.172.580	36.442.382.559	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	5.302.135.417	5.981.420.891	5.079.468.225	6.204.088.083
Thuế thu nhập cá nhân	15.959.353	959.908.227	916.371.211	59.496.369
Thuế tài nguyên	4.723.366.626	37.975.124.583	42.151.050.509	547.440.700
Các loại thuế khác	12.142.239	3.296.511.000	3.296.511.000	12.142.239
Cộng	14.041.813.614	80.667.137.281	87.885.783.504	6.823.167.391

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀThôn Lũng Xa, xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà,
Tỉnh Lào Cai**Mẫu số B 09-DN**Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)***Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo***V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)****8. Chi phí phải trả**

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
a) Ngắn hạn		
Chi phí lãi vay	-	10.000.000.000
- Lãi ân hạn phải trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thăng Long	-	10.000.000.000
Lãi chậm trả Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 18	-	4.427.272.727
Các khoản trích trước khác	2.478.740.170	608.272.799
Cộng	2.478.740.170	15.035.545.526
b) Dài hạn		
Chi phí lãi vay	-	4.120.000.000
- Lãi ân hạn phải trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thăng Long	-	4.120.000.000
Cộng	-	4.120.000.000
c) Số nợ quá hạn chưa thanh toán		
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 18	-	4.427.272.727
Cộng	-	4.427.272.727

9. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Kinh phí công đoàn	170.659.129	151.800.674
Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp	165.816.171	161.740.294
Lãi vay phải trả	-	4.320.774.402
<u>Trong đó</u>		
- Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thăng Long	-	4.320.774.402
Phải trả về cổ tức	-	1.117.846.703
Cộng	336.475.300	5.752.162.073

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀ
Thôn Lũng Xa, xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà,
Tỉnh Lào Cai

Mẫu số B 09-DN
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

10. Vay và nợ thuê tài chính

	Số cuối năm		Trong năm		Số đầu năm	
	Giá trị	VND Số có khả năng trả nợ	Tăng	VND Giảm	Giá trị	VND Số có khả năng trả nợ
a) Ngắn hạn						
Ngân hàng TMCP Phát triển Hồ Chí Minh - Chi nhánh Lào Cai (i)	1.964.139.371	1.964.139.371	42.619.398.203	55.100.000.000	14.444.741.168	14.444.741.168
Cộng vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	1.964.139.371	1.964.139.371	42.619.398.203	55.100.000.000	14.444.741.168	14.444.741.168
Nợ dài hạn đến hạn trả	178.000.000.000	178.000.000.000			137.004.000.000	137.004.000.000
Tổng	179.964.139.371	179.964.139.371			151.448.741.168	151.448.741.168
b) Dài hạn						
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thăng Long (ii)	348.698.469.787	348.698.469.787	-	105.000.000.000	453.698.469.787	453.698.469.787
Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Lào Cai (iii)	187.043.704.865	187.043.704.865	-	32.004.000.000	219.047.704.865	219.047.704.865
Cộng	535.742.174.652	535.742.174.652	-	137.004.000.000	672.746.174.652	672.746.174.652
Nợ dài hạn đến hạn trả	178.000.000.000	178.000.000.000			137.004.000.000	137.004.000.000
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thăng Long	115.000.000.000	115.000.000.000			105.000.000.000	105.000.000.000
Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Lào Cai	63.000.000.000	63.000.000.000			32.004.000.000	32.004.000.000
Tổng	357.742.174.652	357.742.174.652			535.742.174.652	535.742.174.652

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

10. Vay và nợ thuê tài chính (Tiếp theo)

Các khoản vay dài hạn được hoàn trả theo lịch biểu sau:

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Trong vòng một năm	178.000.000.000	137.004.000.000
Từ năm thứ hai trở đi	357.742.174.652	535.742.174.652
Cộng	535.742.174.652	672.746.174.652
Trừ: số phải trả trong vòng 12 tháng (được trình bày ở phần vay ngắn hạn)	178.000.000.000	137.004.000.000
Số phải trả sau 12 tháng	357.742.174.652	535.742.174.652

- (i) Khoản vay Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh Lào Cai theo hợp đồng tín dụng hạn mức số 900/22MB/HĐTD ngày 14 tháng 01 năm 2022. Hạn mức tín dụng là 30 tỷ đồng. Thời hạn cho vay là 36 tháng kể từ ngày 14 tháng 01 năm 2022 đến ngày 14 tháng 01 năm 2025. Thời hạn trả nợ của mỗi lần giải ngân và lãi suất tương ứng được quy định cụ thể theo từng khế ước nhận nợ. Mục đích vay là bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, thanh toán các loại thuế theo quy định. Tài sản đảm bảo là quyền đòi nợ hình thành trong tương lai từ Hợp đồng mua bán điện số 05/2012/HĐ-NMĐ-TĐ BẮC HÀ ngày 19 tháng 05 năm 2012 và các hợp đồng sửa đổi bổ sung kèm theo (nếu có) giữa Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Công ty Cổ phần Thủy điện Bắc Hà và các tài sản khác theo hợp đồng đảm bảo số 1621/21MB/HĐBĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021 và các Phụ lục/Hợp đồng sửa đổi bổ sung (nếu có).
- (ii) Khoản vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thăng Long theo hợp đồng tín dụng số 01/HĐTD-BH/2006 ngày 30 tháng 10 năm 2006 và các Phụ lục sửa đổi bổ sung. Hạn mức tín dụng là 1.129 tỷ đồng. Thời hạn cho vay là 162 tháng. Mục đích vay là để thanh toán chi phí dự án công trình thủy điện Bắc Hà. Lãi suất cho vay được tính bằng tổng lãi suất huy động tiết kiệm và lãi suất biên 3.6%/năm. Tài sản thế chấp là các tài sản gắn liền với đất, các động sản và quyền tài sản khác và quyền sử dụng đất hình thành từ dự án.
- (iii) Khoản vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Lào Cai theo các hợp đồng sau:
- Hợp đồng vay vốn số 02/2009 ngày 13 tháng 06 năm 2009. Hạn mức tín dụng là 315 tỷ đồng. Thời hạn vay là 120 tháng kể từ ngày rút vốn đầu tiên theo khế ước nhận nợ. Thời gian ân hạn là 24 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Mục đích vay để đầu tư các hạng mục Dự án Công trình Nhà máy Thủy điện Bắc Hà. Lãi suất trong hạn được quy định cụ thể theo từng lần giải ngân, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Tài sản bảo đảm là toàn bộ giá trị tài sản hình thành từ Dự án xây dựng Nhà máy Thủy điện Bắc Hà.
 - Hợp đồng vay vốn tín dụng đầu tư phát triển số 05/2006/HĐTD ngày 27 tháng 12 năm 2006 và các Hợp đồng, Phụ lục hợp đồng sửa đổi, bổ sung. Hạn mức tín dụng là 156 tỷ đồng. Thời hạn cho vay 168 tháng kể từ giải ngân đầu tiên (31 tháng 10 năm 2007). Thời gian ân hạn 49 tháng kể từ ngày giải ngân khoản vay đầu tiên. Thời hạn trả nợ gốc là 119 tháng, thời điểm bắt đầu trả nợ gốc là tháng 11 năm 2011. Lãi suất trong hạn 7,8%/năm tính trên dư nợ, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Mục đích vay để đầu tư các hạng mục dự án: phục vụ di dân giải phóng mặt bằng, mua sắm thiết bị sản xuất trong nước gồm đập tràn, cửa nhận trước, đường ống áp lực, cần trục gian máy, cửa dẫn nước ra, tuốc bin phát máy (nếu có) theo đúng nội dung Dự án đầu tư được phép phê duyệt. Tài sản bảo đảm là toàn bộ giá trị tài sản hình thành từ Dự án xây dựng Nhà máy Thủy điện Bắc Hà.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

11. Vốn chủ sở hữu

a. Tình hình biến động vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
	VND	VND	VND	VND
Tại ngày đầu năm trước	660.000.000.000	400.000.000	166.611.829.368	827.011.829.368
Lãi trong năm	-	-	107.691.742.854	107.691.742.854
Trích lập Quỹ đầu tư phát triển	-	6.939.188.153	(6.939.188.153)	-
Chia cổ tức	-	-	(46.200.000.000)	(46.200.000.000)
Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-	(4.139.022.411)	(4.139.022.411)
Tại ngày đầu năm nay	660.000.000.000	7.339.188.153	217.025.361.658	884.364.549.811
Lãi trong năm	-	-	163.603.114.068	163.603.114.068
Trích lập Quỹ đầu tư phát triển (i)	-	4.846.128.428	(4.846.128.428)	-
Chia cổ tức (i)	-	-	(59.400.000.000)	(59.400.000.000)
Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi (i)	-	-	(2.217.588.873)	(2.217.588.873)
Tại ngày cuối năm	660.000.000.000	12.185.316.581	314.164.758.425	986.350.075.006

(i) Công ty thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023 theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên số 234/2024/NQ-BHHC-ĐHĐCĐ ngày 16 tháng 04 năm 2024. Theo đó, Công ty thực hiện trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi, quỹ đầu tư phát triển và chia cổ tức cho cổ đông.

b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Tỷ lệ sở hữu %	Giá trị VND	Tỷ lệ sở hữu %	Giá trị VND
Tổng Công ty Licogi - CTCP	41,00%	270.629.830.000	41,01%	270.649.830.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Bắc Hà	24,19%	159.666.000.000	24,19%	159.666.000.000
Các cổ đông khác	34,80%	229.704.170.000	34,80%	229.684.170.000
Cộng	100%	660.000.000.000	100%	660.000.000.000

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

11. Vốn chủ sở hữu (Tiếp theo)

c. Cổ phiếu

	Số cuối năm Cổ phiếu	Số đầu năm Cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	66.000.000	66.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	66.000.000	66.000.000
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	66.000.000	66.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	66.000.000	66.000.000
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành (VND/cổ phiếu)	10.000	10.000

12. Các khoản mục ngoại Bảng cân đối kế toán

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Nợ khó đòi đã xử lý		
Tổng Công ty Licogi - CTCP - Chi nhánh Licogi số 1	4.837.568.040	-
Công ty TNHH MTV Anh Phương Hoàng	254.952.997	-
Công ty TNHH MTV Xây dựng và Vận tải Bình Phát	36.900.576	-
Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xây dựng GNG	250.000.000	-
Xí nghiệp khảo sát xây dựng điện 1	40.710.824	-
Cộng	5.420.132.437	-

13. Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và bộ phận theo khu vực địa lý

Bộ phận theo khu vực địa lý là một bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể mà bộ phận này có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong môi trường kinh tế khác.

Trong năm, Công ty chỉ hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và phân phối điện năng tại khu vực miền Bắc (tỉnh Lào Cai). Do đó, Công ty không lập Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Năm nay VND	Năm trước VND
Doanh thu bán điện thương phẩm	364.125.331.903	307.776.844.027
Cộng Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ	364.125.331.903	307.776.844.027

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay VND	Năm trước VND
Giá vốn bán điện thương phẩm	120.931.846.913	115.007.928.498
Cộng	120.931.846.913	115.007.928.498

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (TIẾP THEO)

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay VND	Năm trước VND
Lãi tiền gửi, cho vay	1.095.778.293	1.683.028.369
Cộng	1.095.778.293	1.683.028.369

4. Chi phí tài chính

	Năm nay VND	Năm trước VND
Lãi tiền vay	55.015.918.435	73.376.296.081
Cộng	55.015.918.435	73.376.296.081

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí nhân viên quản lý	5.639.859.394	4.927.422.785
Thuế và các khoản lệ phí	842.112.807	371.975.995
Chi phí dịch vụ mua ngoài	6.420.078.528	3.915.922.190
Cộng	12.902.050.729	9.215.320.970

6. Chi phí khác

	Năm nay VND	Năm trước VND
Xóa nợ phải thu khó đòi (*)	5.420.132.437	-
Xử lý công nợ tạm ứng	14.000.830	70.566.000
Phạt chậm nộp thuế, bảo hiểm	1.333.370.112	188.315.865
Các khoản khác	20.000.000	-
Cộng	6.787.503.379	258.881.865

(*) Công ty thực hiện xóa nợ phải thu khó đòi đối với các khoản ứng trước cho các đơn vị nhà thầu thi công nhà máy Thủy điện Bắc Hà phát sinh những năm 2018 trở về trước theo Nghị quyết số 763/2024/NQ-BHHC-HĐQT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng Quản trị Công ty. Chi tiết tại thuyết minh số V.12.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (TIẾP THEO)

7. Chi phí thuế TNDN hiện hành

	Năm nay VND	Năm trước VND
Lợi nhuận trước thuế	169.584.534.959	112.727.796.228
Điều chỉnh cho thu nhập chịu thuế	(50.826.646.826)	(12.374.910.574)
Các khoản điều chỉnh tăng	6.787.503.379	258.881.865
- Chi phí không được trừ	6.787.503.379	258.881.865
Các khoản điều chỉnh giảm	(57.614.150.205)	(12.633.792.439)
Chi phí lãi vay năm trước không được trừ chuyển sang năm nay theo Nghị định 20/2025/NĐ-CP	(57.614.150.205)	(12.633.792.439)
Thu nhập chịu thuế TNDN	118.757.888.133	100.352.885.654
- Thu nhập chịu thuế hưởng ưu đãi	118.757.143.914	100.230.158.381
- Thu nhập chịu thuế không hưởng ưu đãi	744.219	122.727.273
Thuế suất ưu đãi	10%	10%
Thuế suất thông thường	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp	11.875.863.235	10.047.561.293
Ưu đãi thuế	5.937.857.196	5.011.507.919
Truy thu thuế TNDN từ những năm trước	43.414.851	-
Chi phí thuế TNDN hiện hành	5.981.420.891	5.036.053.374

8. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Năm nay VND	Năm trước (Trình bày lại) VND
Lợi nhuận sau thuế	163.603.114.068	107.691.742.854
Trừ: Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (*)	(3.368.916.091)	(2.217.588.873)
Lợi nhuận để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	160.234.197.977	105.474.153.981
Số bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	66.000.000	66.000.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.428	1.598

(*) Quỹ khen thưởng phúc lợi ước tính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 được tính bằng tỷ lệ Quỹ khen thưởng phúc lợi đã trích trên lợi nhuận sau thuế của năm 2023 nhân với Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Công ty thực hiện điều chỉnh lại chỉ tiêu lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 do ảnh hưởng của việc trích quỹ khen thưởng phúc lợi theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 ngày 16 tháng 04 năm 2024 về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 như sau:

	Số đã báo cáo VND	Điều chỉnh VND	Số trình bày lại VND
Lợi nhuận sau thuế	107.691.742.854	-	107.691.742.854
Trừ: Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (*)	(2.890.573.613)	672.984.740	(2.217.588.873)
Lợi nhuận để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	104.801.169.241	672.984.740	105.474.153.981
Số bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	66.000.000	-	66.000.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.588	10	1.598

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (TIẾP THEO)

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí nhân công	16.224.214.842	14.695.448.748
Chi phí khấu hao tài sản cố định	101.156.058.000	101.156.058.000
Thuế, phí và lệ phí	842.112.807	371.975.995
Chi phí dịch vụ mua ngoài & bằng tiền khác	15.611.511.993	7.999.766.725
Cộng	133.833.897.642	124.223.249.468

VII. THÔNG TIN KHÁC

1. Cam kết thuê hoạt động

Công ty ký hợp đồng thuê đất số 314/HĐTĐ ngày 09 tháng 09 năm 2008 với Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai để sử dụng với mục đích xây dựng nhà máy thủy điện Bắc Hà từ ngày 13 tháng 09 năm 2007 đến ngày 30 tháng 12 năm 2047. Diện tích khu đất thuê là 8.274.121 m² bao gồm các huyện: Bắc Hà, Mường Khương và Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai. Theo hợp đồng này, Công ty phải trả tiền thuê đất hàng năm cho đến ngày đáo hạn hợp đồng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Căn cứ Quyết định số 1347/QĐ-CT ngày 26 tháng 06 năm 2014 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Lào Cai về việc miễn tiền thuê đất, Công ty được miễn tiền thuê đất trong 19 năm từ ngày 13 tháng 09 năm 2007 đến hết ngày 31 tháng 08 năm 2026 tương ứng với số tiền là 90.711.663.000 đồng.

2. Nghiệp vụ và số dư với các bên liên quan

Danh sách các bên liên quan:

Bên liên quan

Tổng Công ty Licogi - CTCP
Tổng Công ty Licogi - CTCP - Chi nhánh Licogi số 1
Công ty Cổ phần Kỹ thuật Nền móng và Xây dựng 20
Công ty TNHH MTV Đầu tư và Xây dựng Licogi 2
Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát

Mối quan hệ

Cổ đông lớn
Cùng Cổ đông lớn
Cùng Cổ đông lớn
Cùng Cổ đông lớn
Ban lãnh đạo

Trong năm, Công ty đã có các giao dịch chủ yếu sau với các bên liên quan:

	Năm nay VND	Năm trước VND
Cổ tức đã trả	24.358.484.700	18.945.488.100
Tổng Công ty Licogi - CTCP	24.358.484.700	18.945.488.100
Xóa nợ	4.837.568.040	-
Tổng Công ty Licogi - CTCP - Chi nhánh Licogi số 01	4.837.568.040	-

Số dư chủ yếu với các bên liên quan tại ngày kết thúc năm tài chính:

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Trả trước cho người bán ngắn hạn	-	4.837.568.040
Tổng Công ty Licogi - CTCP - Chi nhánh Licogi số 01	-	4.837.568.040
Các khoản phải trả người bán	619.248.529	1.505.257.308
Công ty Cổ phần Kỹ thuật Nền móng và Xây dựng 20	619.248.529	619.248.529
Công ty TNHH MTV Đầu tư và Xây dựng Licogi 2	-	886.008.779

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀ
Thôn Lũng Xa, xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà,
Tỉnh Lào Cai

Mẫu số B 09-DN
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

VII. THÔNG TIN KHÁC (TIẾP THEO)

2. Nghiệp vụ và số dư với các bên liên quan (Tiếp theo)

Thu nhập của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc được hưởng trong năm như sau:

	Chức danh	Năm nay VND	Năm trước VND
Ông Đồng Quốc Cường	Chủ tịch HĐQT	204.000.000	194.000.000
Ông Phan Thanh Hải	Phó chủ tịch HĐQT	170.000.000	162.000.000
Ông Nguyễn Cảnh Sơn	Thành viên HĐQT	136.000.000	130.000.000
Ông Nguyễn Danh Quân	Thành viên HĐQT	136.000.000	130.000.000
Ông Nguyễn Thành Hưng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1.012.987.859	902.553.890
Ông Nguyễn Văn Tình	Phó Tổng Giám đốc	659.043.058	521.058.067
Ông Phạm Ngọc Tân	Trưởng Ban Kiểm soát	136.000.000	130.000.000
Ông Nguyễn Anh Dũng	Thành viên Ban Kiểm soát	102.000.000	98.000.000
Ông Đỗ Văn Chính	Thành viên Ban Kiểm soát	102.000.000	98.000.000
Cộng		2.658.030.917	2.365.611.957


3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện nào trọng yếu phát sinh sau ngày lập Báo cáo tài chính cần điều chỉnh hoặc công bố trên thuyết minh Báo cáo tài chính.


Hà Thị Thùy
Người lập


Tạ Hồng Diệu
Kế toán trưởng




Nguyễn Thành Hưng
Tổng Giám đốc

Ngày 28 tháng 02 năm 2025



CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN BẮC HÀ

Số: 754/2025/TTr-BHHC-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà

Thực hiện nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, Ban kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà (BHHC) kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của BHHC như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty đại chúng năm 2025;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty đại chúng, Công ty niêm yết;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán, đặc biệt với các Công ty có tổng tài sản lớn như BHHC;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của BHHC về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý so với chất lượng kiểm toán mang lại.

2. Danh sách các Công ty kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà kính đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua danh sách các Công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 như sau:

- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY (UHY);
- Công ty TNHH kiểm toán Quốc Tế (iCPA);
- Công ty TNHH kiểm toán VACO (VACO);
- Công ty TNHH hãng kiểm toán và định giá ASCO.

3. Đề xuất về việc lựa chọn Công ty kiểm toán

- Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các Công ty kiểm toán như trên;
- Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: TCHC, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Phạm Ngọc Tân

Số: 159 /2025/TTr-BHHC-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua quyết toán thù lao năm 2024 và dự toán thù lao năm 2025 cho các thành viên HĐQT và BKS

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà đã được Đại hội đồng cổ đông sáng lập thông qua ngày 28/01/2008 và điều lệ sửa đổi bổ sung lần 5 ngày 30/05/2022 được ĐHĐCĐ thông qua.

Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán thù lao năm 2024 và dự toán thù lao năm 2025 cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

I. Quyết toán thù lao năm 2024 cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

Thù lao năm 2024 đã chi trả: 1.122.000.000 VNĐ;
Trong đó:
- Thù lao HĐQT: 782.000.000 VNĐ
- Thù lao Ban kiểm soát: 340.000.000 VNĐ

II. Dự toán thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025

Mức thù lao của HĐQT và BKS chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân như sau:

TT	Chức danh	Mức thù lao/tháng (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	20.000.000	Kiểm nhiệm
2	Phó chủ tịch HĐQT	18.000.000	Kiểm nhiệm
3	Thành viên HĐQT	16.000.000	Kiểm nhiệm
4	Trưởng BKS	16.000.000	Chuyên trách
5	Thành viên BKS	14.000.000	Kiểm nhiệm

III. Các nội dung khác

1. Các chi phí khác phục vụ cho hoạt động của HĐQT, BKS và lương của cán bộ trong các tiểu ban giúp việc (nếu có), HĐQT Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT phê duyệt. Các chi phí này được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

2. Ngoài ra các thành viên HĐQT, BKS và các cán bộ trong các tiểu ban giúp việc (nếu có) còn được hưởng các chế độ khác theo quy định của Công ty.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét, phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

Như kính gửi;
UVHĐQT, BKS (email);
Lưu HĐQT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Đông Quốc Cường

Số: 152/2025/TTr-BHHC-HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/01/2008 và điều lệ sửa đổi bổ sung lần 5 được ĐHĐCĐ thông qua ngày 30/05/2022;

Căn cứ kết quả SXKD năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Quốc Tế (iCPA);

Căn cứ báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty đã kiểm toán.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận:

Đơn vị: đồng

1	Lợi nhuận sau thuế 2024	163.603.114.068
2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2024	150.561.644.357
3	Lợi nhuận năm 2024 dùng để phân phối [(1)+(2)]	314.164.758.425
4	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (1.5%)	2.454.046.711
5	Trích lập quỹ phúc lợi, khen thưởng (5%)	8.180.155.703
6	Thưởng HĐQT, BKS và BDH theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ Số: 234/2024/NQ-BHHC-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2024	3.020.399.747
7	Lợi nhuận còn lại sau thuế để chia cổ tức [(3)-(4)-(5)-(6)]	300.510.156.263
8	Chi cổ tức dự kiến tối thiểu cho các cổ đông (10%)	66.000.000.000
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm sau	234.510.156.263

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào dòng tiền của công ty quyết định thời gian chi trả cổ tức năm 2024 theo phương án trên cho phù hợp.

Kính đề nghị Đại hội đồng Cổ đông Công ty xem xét, phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UVHĐQT, BKS (email);
- Lưu HĐQT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đông Quốc Cường



Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025

Kính thưa: các Quý đại biểu, các Quý cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2024,

Ban kiểm soát báo cáo tình hình kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà (BHHC) trong năm 2024 trước Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà theo những nội dung sau:

I. Tình hình kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh của BHHC trong năm 2024

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

Năm 2024, do lưu lượng nước về hồ trung bình ở mức cao so với các năm vận hành nên sản lượng điện năng sản xuất đạt 379,55 triệu kwh bằng 125,93% so với năm 2023 và bằng 125,08% so với kế hoạch năm;

HDQT và Ban điều hành đã cố gắng tiết kiệm chi phí tối đa để đảm bảo lợi ích cho cổ đông trên cơ sở nhà máy vận hành ổn định và chào giá linh hoạt trong vận hành thị trường điện. Qua đó doanh thu của BHHC bán điện nhà máy năm 2024 đạt 364,12 tỷ đồng tăng 56.35 tỷ đồng tương ứng 18.31 % so với năm 2023;

Công tác phong chống lụt bão, phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh, duy tu bảo dưỡng nhà máy được làm tốt. Trong năm 2024 nhà máy hoạt động an toàn, hiệu quả;

Công tác vận hành và điều tiết hồ chứa đảm bảo theo đúng quy trình vận hành hồ chứa đã được Bộ Công thương và UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt;

Công tác tổ chức nhân sự dần đi vào ổn định sau khi thực hiện rà soát, cắt giảm những bộ phận đã dư thừa.

2. Tình hình tài chính của Công ty trong năm 2024

Báo cáo tài chính 2024 của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Quốc Tế (iCPA). Theo Ban kiểm soát, số liệu báo cáo đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, lưu chuyển tiền tệ và kết quả hoạt động kinh doanh của công ty theo các chuẩn mực kế toán, kiểm toán của Việt Nam.

(Báo cáo tài chính được gửi kèm theo)

Tổng quan về bức tranh tài chính của Công ty trong năm 2024, Ban kiểm soát đánh giá điểm trọng yếu là dòng tiền của công ty vẫn mất cân đối nghiêm trọng, trong khi nợ vẫn cao, cụ thể: nợ các ngân hàng là 537,7 tỷ đồng (đến 31/12/2024).

II. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2024

1. Nhân sự và hoạt động của Ban kiểm soát

Nhân sự Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026 gồm 03 thành viên:

- Ông Phạm Ngọc Tân (Trưởng ban)
- Ông Nguyễn Anh Dũng (Thành viên)
- Ông Đỗ Văn Chính (Thành viên)

Các hoạt động thường kỳ của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Luật kế toán, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà, các Nghị Quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

a. Thẩm tra báo cáo tài chính và giám sát công tác công bố thông tin

Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán Công ty đảm bảo tuân thủ chế độ kế toán doanh nghiệp và các chuẩn mực kế toán Việt Nam;

Xem xét báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và cả năm do Ban điều hành cung cấp. Từ đó, thẩm tra việc hạch toán ghi nhận các khoản doanh thu, phân bổ chi phí, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh, tình hình quản lý công nợ và tình hình trích lập các khoản dự phòng theo quy định;

Ban kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị đề xuất chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm;

Tham gia phối hợp cùng đơn vị kiểm toán về phạm vi, nội dung thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm. Thẩm định báo cáo tài chính năm trước và sau kiểm toán, đồng thời xem xét các ý kiến của kiểm toán viên độc lập.

b. Phối hợp và giám sát hoạt động Hội đồng quản trị, Ban điều hành

Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tổ chức nhiều cuộc họp, qua đó đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định chỉ đạo kịp thời hoạt động kinh doanh của Công ty;

Ban Kiểm soát đã tham dự các cuộc họp định kỳ hàng quý giữa Hội đồng quản trị với Ban điều hành để nghe Ban điều hành báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh từng quý và mục tiêu phương hướng hoạt động tiếp theo nhằm hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra;

Trong năm 2024, Công ty không phát sinh bất cứ xung đột lợi ích với những người có liên quan.

2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024

Trong năm vừa qua hoạt động của HĐQT đã bám sát các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, đáp ứng yêu cầu hoạt động của Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật.

a. Một số công việc tiêu biểu Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông trong năm 2024:

- Chỉ đạo vận hành hồ chứa và máy móc thiết bị tối ưu, làm việc với Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia (NSMO) để vận hành hiệu quả trong thị trường điện.
- Làm việc tốt với NSMO và Công ty mua bán điện, đảm bảo tối đa sản lượng điện thương phẩm phát lên lưới và rút ngắn thời gian hồ sơ thanh toán.

- Tiết kiệm tối đa các chi phí hoạt động của nhà máy, tinh giảm rút gọn bộ máy của Công ty trên cơ sở vẫn đảm bảo nhà máy hoạt động ổn định, an toàn, đáp ứng được tối đa sản lượng điện thương phẩm phát lên lưới.
- Làm việc với các ngân hàng, tổ chức tín dụng điều chỉnh giảm lãi suất vay vốn của công ty. Tham gia tìm kiếm các nguồn vốn tín dụng khác.
- Áp dụng KPI, 5s và công nghệ sâu rộng vào các hoạt động sản xuất của nhà máy.... nhằm nâng cao hiệu quả trong hoạt động sản xuất của công ty.
- Làm đẹp cảnh quan Công ty, trồng hoa ở đường vào nhà máy và những khu vực đất trống và khu vực nhà điều hành,...
- Bên cạnh đó, Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động và các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước.

b. Một số chỉ tiêu tài chính đã thực hiện giai đoạn 2013 – 2024

Đơn vị: Tr vnd	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024
Tổng Tài sản	2.402,368	2.330,976	2.236,169	2.219,320	2.143,233	2.061,376	1.912,010	1.840,850	1.710,047	1.662,517	1.617,620	1.540,25
Vay nợ dài hạn	1.610,559	1.541,692	1.460,683	1.318,890	1.221,886	1.231,336	1.107,878	978,601	828,870	686,866	539,862	357,742
Vốn chủ sở hữu	551,889	564,949	548,577	554,007	617,178	670,342	618,416	678,449	706,008	827,011	884,364	986,350
Vốn đầu tư của CSH	600,0	650,0	650,0	650,0	650,0	660,0	660,0	660,0	660,0	660,0	660,0	660,0
Sản lượng điện (Tr kWh)	293	306	271	296,47	382,3	337,6	220,16	326,21	263,28	343,90	301,44	379,55
Doanh thu	322,048	292,884	268,125	294,671	329,2	301,09	207,55	296,17	265,82	368,71	307,77	364,12
Giá vốn	139,980	143,620	140,484	138,769	112,7	112,336	114,999	114,789	112,841	115,379	115,007	120,931
Lợi nhuận gộp	182,068	149,263	127,640	155,901	216,5	188,730	92,556	181,382	152,984	253,333	192,768	243,193
Chi phí tài chính	217,984	174,587	140,090	137,765	139,622	131,399	125,224	115,019	114,917	80,988	73,373	55,015
Chi phí quản lý doanh nghiệp	12,695	10,292	8,962	8,211	9,956	9,829	8,828	5,135	6,380	8,472	9,215	12,902
Lợi nhuận sau thuế	(48,316)	(36,587)	(16,372)	10,747	63,171	43,164	-41,83	60,03	27,55	154,20	107,69	163,663

Có thể thấy mặc dù do biến động của thời tiết làm sản lượng điện của nhà máy các năm biến động thất thường, tình hình tài chính hàng năm vẫn mất cân đối vốn, tuy nhiên bức tranh của doanh nghiệp đang ngày càng tốt hơn qua từng năm được thể hiện qua tổng vay nợ giảm dần kéo theo đó chi phí tài chính cũng giảm dần; chi phí quản lý doanh nghiệp giảm.

3. Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát và từng thành viên năm 2024

Ban Kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà quy định và những điều khoản ghi trong Luật doanh nghiệp.

Ban kiểm soát đã làm tròn chức năng, nhiệm vụ mà các nhà đầu tư đã tin tưởng giao cho, nhất là thực hiện nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh và sử dụng vốn; mặc dù tình hình hoạt động kinh doanh trong năm 2024 với rất nhiều khó khăn và thách thức.

Trong năm 2024 thành viên ban kiểm soát có 3 người, BKS đánh giá hoạt động và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng thành viên như sau:

3.1. Ông Phạm Ngọc Tân – Trưởng Ban Kiểm soát

3.1.1: Nhiệm vụ được phân công:

- Phụ trách chung, điều phối hoạt động của BKS;
- Phụ trách theo dõi việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh định kỳ hàng tháng của Ban lãnh đạo Công ty (HĐQT, BKS);

- Phụ trách giám sát công tác hạch toán kế toán, tài chính của Công ty;
- Công việc khác khi được phân công báo cáo và báo cáo những sự việc bất thường về mảng được phân công theo dõi cho Ban kiểm soát;
- Tổng hợp báo cáo của các thành viên BKS và lập báo cáo chung của BKS để gửi các thành viên.

3.1.2: Đánh giá hoạt động năm 2024: Hoàn thành nhiệm vụ.

3.2. Ông Nguyễn Anh Dũng – Thành viên Ban Kiểm soát

3.2.1: Nhiệm vụ được phân công:

- Phụ trách giám sát các vấn đề về thủ tục pháp lý trong hoạt động của Công ty;
- Phụ trách giám sát các vấn đề liên quan đến cổ đông, cổ phần, cổ phiếu, các vấn đề liên quan đến thị trường chứng khoán (đăng ký công ty đại chúng, công bố thông tin...);
- Công việc khác khi được phân công và báo cáo những sự việc bất thường về mảng được phân công theo dõi cho Ban kiểm soát.

3.2.2: Đánh giá hoạt động trong năm 2024: Hoàn thành nhiệm vụ.

3.3. Ông Đỗ Văn Chính – Thành viên Ban Kiểm soát

3.3.1: Nhiệm vụ được phân công:

- Phụ trách theo dõi công việc liên quan đến: nhân sự, chính sách về nhân sự, tình hình vận hành máy móc thiết bị, kỹ thuật thi công...
- Theo dõi tiến độ triển khai các hạng mục đầu tư;
- Công việc khác khi được phân công và báo cáo những sự việc bất thường về mảng được phân công theo dõi cho Ban kiểm soát.

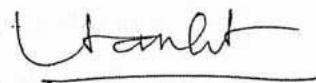
3.3.2: Đánh giá hoạt động trong năm 2024: Hoàn thành nhiệm vụ.

Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2024 có sự nỗ lực của bản thân mỗi thành viên và cũng nhờ sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban, toàn thể CBCNV Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà.

Thay mặt Ban kiểm soát, Tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty trong suốt năm vừa qua đã giúp Ban kiểm soát hoàn thành tốt công việc của mình..

Trân trọng báo cáo.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phạm Ngọc Tân



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀ**

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Cổ đông/Đại diện Cổ Đông:

Cổ phần sở hữu:

Cổ phần được uỷ quyền:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Mã cổ đông:

- Mã số biểu quyết:

Các nội dung biểu quyết

Nội dung 1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2024 và Kế hoạch SXKD năm 2025.

☐

Đồng ý

☐

Không đồng ý

☐

Không có ý kiến

Nội dung 2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

☐

Đồng ý

☐

Không đồng ý

☐

Không có ý kiến

Nội dung 3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.

☐

Đồng ý

☐

Không đồng ý

☐

Không có ý kiến

Nội dung 4. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

☐

Đồng ý

☐

Không đồng ý

☐

Không có ý kiến

Nội dung 5. Tờ trình thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

☐

Đồng ý

☐

Không đồng ý

☐

Không có ý kiến

Nội dung 6. Tờ trình thông qua thù lao của HĐQT/BKS năm 2024 và kế hoạch thù lao HĐQT/BKS năm 2025

☐

Đồng ý

☐

Không đồng ý

☐

Không có ý kiến

Nội dung 7. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

☐

Đồng ý

☐

Không đồng ý

☐

Không có ý kiến

Hà Nội, Ngày tháng năm 2025
CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

DỰ THẢO



QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà đã được Đại hội đồng cổ đông sáng lập thông qua ngày 28/01/2008 và Điều lệ sửa đổi bổ sung lần 5 được ĐHĐCĐ thông qua ngày 30/05/2022;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2025/NQ-BHHC-HĐQT ngày 17/01/2025 của HĐQT Công ty về việc triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2025,

Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà ban hành Quy chế tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng

1.1. Quy chế này quy định thể thức tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà và quyền, nghĩa vụ của các cổ đông tham dự đại hội.

1.2. Các cổ đông của Công ty và các đối tượng tham dự đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này.

Điều 2. Quyền của các cổ đông khi tham dự đại hội

2.1. Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người đại diện tham dự Đại hội và được phát biểu ý kiến đóng góp, biểu quyết các vấn đề được ghi trong nội dung chương trình của đại hội.

2.2. Được Ban tổ chức đại hội gửi giấy mời họp kèm theo quy chế đại hội, chương trình đại hội để nghiên cứu thảo luận trước đại hội.

2.3. Được phát phiếu biểu quyết với số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đăng ký sở hữu hoặc đại diện (ví dụ phiếu biểu quyết của đại biểu cổ đông được ghi là 10.000 cổ phần, tức là cổ đông đó có 10.000 phiếu biểu quyết).

2.4. Cổ đông đến dự đại hội muộn có quyền được đăng ký vào dự ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại đại hội; nhưng không có quyền tham gia và biểu quyết về những nội dung đã được đại hội thông qua trước đó khi cổ đông chưa có mặt (hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng).

Điều 3. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự đại hội

3.1. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

3.2. Tôn trọng quyền điều hành của Chủ tọa đại hội và tôn trọng kết quả biểu quyết của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

3.3. Tự chịu chi phí đi lại, ăn ở để tham dự đại hội.

3.4. Mang theo giấy mời họp kèm theo giấy uỷ quyền (trong trường hợp được uỷ quyền) và giấy tờ tùy thân (thẻ CCCD hoặc hộ chiếu), trình cho ban kiểm tra tư cách cổ đông trước khi đại hội chính thức bắt đầu.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

4.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức đại hội thành lập, có trách nhiệm:



- Lập danh sách cổ đông tham dự đại hội;
- Nhận và kiểm tra các giấy mời họp, giấy uỷ quyền tham dự đại hội;
- Kiểm tra cổ đông đi dự có đầy đủ và đúng thành phần không;
- Lập báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông để đọc trước đại hội;
- Phát phiếu biểu quyết cho các cổ đông trước khi vào hội trường.

4.2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nghĩa vụ tuyệt đối trung thực, cẩn trọng khi thực hiện nhiệm vụ và phải chịu trách nhiệm về kết quả công việc của mình.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ toạ và Thư ký đại hội

5.1. Chủ toạ đại hội: Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty là Chủ toạ đại hội.

Chủ toạ đại hội có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Điều khiển đại hội thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự;

b. Quyết định các vấn đề trình tự, thủ tục của đại hội hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của đại hội;

c. Có quyền trì hoãn đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ toạ quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội, nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của đại hội;

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5.2. Thư ký đại hội do Chủ toạ giới thiệu để đại hội thông qua. Thư ký có nhiệm vụ giúp việc Chủ toạ điều hành đại hội, ghi chép và đọc biên bản, nghị quyết đại hội.

Chương II TRÌNH TỰ VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành đại hội

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% cổ phần có quyền biểu quyết của công ty theo danh sách cổ đông được mời họp khi quyết định triệu tập đại hội (theo danh sách cổ đông chốt họp tại ngày 17/03/2025).

Điều 7. Trình tự tiến hành đại hội

7.1. Đại hội diễn ra theo trình tự và bao gồm các nội dung sau đây:

- a. Làm thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông đến dự đại hội;
- b. Công tác chuẩn bị và khai mạc;
- c. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông;
- d. Thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Thư ký đại hội và Ban kiểm phiếu;
- e. Thông qua chương trình đại hội;
- f. Thông qua báo cáo của Ban điều hành, HĐQT, báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm 2024;
- g. Thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;
- h. Thông qua tờ trình về việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025;
- i. Thông qua tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;
- j. Thảo luận và công bố kết quả kiểm phiếu;
- k. Thông qua biên bản, nghị quyết và bế mạc đại hội.

7.2. Hình thức biểu quyết thông qua các nội dung trong chương trình đại hội.

Việc biểu quyết thông qua các nội dung trong chương trình đại hội đều thực hiện theo hình thức bỏ phiếu biểu quyết. Quyết định của đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi có đủ các điều kiện sau đây: Được số cổ đông đại diện trên 50% hoặc từ 65% (theo quy định tại khoản 1, khoản 2, điều 20, Điều lệ Công ty) tổng số phiếu của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 8. Xử lý trường hợp tổ chức đại hội đồng cổ đông không thành

Trường hợp trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp mà không có đủ lượng đại biểu cổ đông cần thiết quy định tại Điều 6 quy chế này thì đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày tổ chức đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất không thành.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và là cơ sở pháp lý cho việc tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà.



THẺ THỨC BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
(Kèm theo Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025)

A. Quy định chung.

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết;
- Mỗi cổ đông hoặc người được uỷ quyền (gọi chung là cổ đông) đến dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội phát “Phiếu biểu quyết” trong đó có ghi mã cổ đông, số cổ phần mà cổ đông sở hữu hoặc đại diện.

B. Thẻ thức biểu quyết và kết quả biểu quyết.

- Từng vấn đề được đưa ra thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông và được xin ý kiến theo trình tự; gồm các ý kiến:

- Những ý kiến chấp thuận (đồng ý)
- Những ý kiến không chấp thuận (không đồng ý)
- Những ý kiến khác (không có ý kiến)

- Trong phần biểu quyết của từng cổ đông hoặc đại diện cổ đông có ghi đầy đủ các nội dung ý kiến.

- Tại Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra một Ban kiểm phiếu.

- Tất cả các vấn đề tại Đại hội sẽ được biểu quyết thông qua bằng phương pháp bỏ phiếu biểu quyết.

- Ban kiểm phiếu sẽ kiểm phiếu và trình Đại hội.

- Các tỷ lệ cần đạt được khi biểu quyết: Tất cả các vấn đề phải được số cổ đông đại diện trên 50% hoặc từ 65% (theo quy định tại khoản 1, khoản 2, điều 20, Điều lệ Công ty) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

** Lưu ý: Yêu cầu cổ đông giữ phiếu biểu quyết cẩn thận và đánh dấu (X) vào một trong 3 ô vuông tương ứng với đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến.*

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

DU*THẢO



BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà;
Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu biểu quyết các nội dung thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 do Ban kiểm phiếu công bố,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (gọi tắt là Đại hội) Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà (gọi tắt là BHHHC) được tiến hành hồi 8 giờ 00 phút ngày 18 tháng 4 năm 2025 tại khách sạn Grand Plaza - Số 117 phố Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội.

PHẦN A. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

I. Thành phần

1. Các cổ đông và đại diện cổ đông Công ty;
2. Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các cán bộ quản lý BHHHC

II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

1. Kiểm tra tư cách cổ đông

Ông Nguyễn Anh Dũng – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tổng số cổ đông tham dự Đại hội như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết do BHHHC phát hành: 66.000.000 cổ phần, trong đó:
 - o Cổ phần phổ thông: 66.000.000 cổ phần;
 - o Cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần;
 - o Cổ phiếu ưu đãi biểu quyết: 0 cổ phần.
- Tổng số cổ đông tại danh sách chốt tham dự họp tại ngày 17 tháng 03 năm 2025 do VSDC cung cấp là 278 cổ đông sở hữu 66 000 000 cổ phần, tương đương với 100% vốn điều lệ;
- Tổng số cổ đông tham dự đại hội tại thời điểm 8h00 ngày 18/04/2025 là ... cổ đông, tương đương với số cổ phiếu nắm giữ có quyền biểu quyết là cổ phiếu đạt tỷ lệ%.

2. Tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ của BHHHC, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

PHẦN B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Tiến hành Đại hội

Ban tổ chức Đại hội giới thiệu thành phần Đoàn chủ tọa.

Ông Phạm Ngọc Tân – Trưởng Ban kiểm soát – giới thiệu Đoàn chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua.

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100 % tán thành.

1. Đoàn chủ tọa gồm có: Ông Đồng Quốc Cường - Chủ tọa đoàn;
Ông Nguyễn Danh Quân - Ủy viên;
Ông Nguyễn Thành Hưng - Ủy viên.

2. Ban thư ký: Ông Nguyễn Văn Hà - Trưởng ban;
Ông Vũ Thành Luân - Ủy viên

3. Ban kiểm phiếu: Ông Phạm Ngọc Tân - Trưởng Ban
Ông Tạ Hồng Diệu - Thành viên
Ông Nguyễn Văn Tình - Thành viên
Ông Trần Văn Huân - Thành viên

4. Chương trình đại hội đã được thông qua:

1. Báo cáo của TGD về kết quả SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025;
2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị;
3. Báo cáo của Ban kiểm soát;
4. Tờ trình Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024;
5. Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025;
6. Tờ trình quyết toán thù lao năm 2024 và dự toán thù lao năm 2025 cho các thành viên HĐQT và BKS;
7. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;

II. Nội dung chính của Đại hội

1. Đại hội đã nghe trình bày lần lượt các Báo cáo của Ban điều hành, HĐQT, Ban kiểm soát:

- 1.1 Ông Nguyễn Thành Hưng – Tổng giám đốc – trình bày toàn văn Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;
- 1.2. Ông Đồng Quốc Cường – Chủ tịch HĐQT – trình bày toàn văn Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch năm 2025;
- 1.3. Ông Phạm Ngọc Tân – Trưởng Ban kiểm soát – trình bày toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát.

2. Đại hội nghe trình bày lần lượt các Tờ trình của HĐQT trình Đại hội thông qua:

- 2.1. Ông Nguyễn Thành Hưng – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc - trình bày toàn văn Tờ trình thông qua quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và dự toán năm 2025;
- 2.2. Ông Nguyễn Danh Quân – thành viên HĐQT - trình bày toàn văn Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;
- 2.3. Ông Tạ Hồng Diệu – Kế toán trưởng - trình bày toàn văn Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;
- 2.4. Ông Phạm Ngọc Tân – Trưởng Ban kiểm soát - trình bày toàn văn Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025.

3. Đại hội thảo luận và đóng góp ý kiến:

Đại hội đã tiến hành thảo luận về các Báo cáo, Tờ trình. Đoàn chủ tọa đã nhận được các câu hỏi và đã giải đáp các câu hỏi của các cổ đông, chi tiết như sau:

Nội dung thảo luận số 1:

Cổ đông: Ông Trịnh Văn A mã số cổ đông ... có ý kiến như sau:

.....

Ông Nguyễn Văn A trả lời:

.....

Nội dung thảo luận số 2:

Cổ đông: Ông Trịnh Văn B mã số cổ đông ... có ý kiến như sau:

.....

Ông Nguyễn Văn B trả lời:

.....

4. Kết quả biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội

Tổng số cổ đông tham dự đại hội tại thời điểm 11h00 ngày 18/04/2025 là cổ đông, tương đương với số cổ phiếu nắm giữ có quyền biểu quyết là cổ phiếu đạt tỷ lệ%.

4.1. Ông Phạm Ngọc Tân – Trưởng ban kiểm soát công bố toàn văn Quy chế tổ chức Đại hội.

4.2. Căn cứ vào kết quả biểu quyết và bỏ phiếu thông qua các nội dung của Đại hội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà đã thống nhất thông qua các nội dung như sau:

Nội dung 1. Thông qua toàn văn Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025, với một số chỉ tiêu chính như sau:

Kết quả SXKD năm 2024

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Thực hiện năm 2024</i>
1.Sản lượng điện thương phẩm (Tr. kWh)	379,54
2.Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (tỷ đồng)	364,12
3.Doanh thu hoạt động tài chính (tỷ đồng)	1,095
4.Thu nhập khác (tỷ đồng)	0,744
5.Lợi nhuận khác (tỷ đồng)	-6,79
6.Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	169,58
7.Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	163,60

Kế hoạch SXKD năm 2025

<i>TT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>DVT</i>	<i>Kế hoạch 2025</i>
1.	Sản lượng điện thương phẩm	Tr Kwh	309,79
2.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	280,47
3.	Chi phí quản lý vận hành	Tỷ đồng	22,01
4.	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	59,84
5.	Chi phí thường xuyên	Tỷ đồng	28,33
6.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	60,86
7.	Tỷ lệ cổ tức (dự kiến)	%	10
8.	Đầu tư	Tỷ đồng	19,7

Kết quả biểu quyết

- Đồng ý : cổ phiếu - chiếm:%



- Không có ý kiến: cổ phiếu - chiếm:%

Nội dung 2. Thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động năm 2024 và phương hướng năm 2025 của HĐQT.

Toàn văn nội dung báo cáo đã được Chủ tịch HĐQT trình bày trước đại hội.

Kết quả biểu quyết

- Không có ý kiến: cổ phiếu - chiếm:%

Nội dung 3. Thông qua toàn văn báo cáo của BKS

Toàn văn nội dung báo cáo đã được Trường ban kiểm soát trình bày trước Đại hội.

Kết quả biểu quyết

- Không có ý kiến: cổ phiếu - chiếm:%

Nội dung 4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán quốc tế (iCPA) với một số chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng tài sản	Đồng	1.540.248.072.258
2	Doanh thu thuần	Đồng	364.125.331.903
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	169.584.534.959
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	163.603.114.068

Kết quả biểu quyết

- Không có ý kiến: cổ phiếu - chiếm:%

Nội dung 5. Thông qua tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025, với một số nội dung chính sau:

5.1. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 như sau:

- Công ty TNHH hãng kiểm toán và định giá ASCO.

5.2. Đại hội đồng Cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên.

Kết quả biểu quyết

- | | |
|-----------------------------------|-----------------|
| - Đồng ý : cổ phiếu | - chiếm:% |
| - Không đồng ý: cổ phiếu | - chiếm:% |
| - Không có ý kiến: cổ phiếu | - chiếm:% |

Nội dung 6. Thông qua tờ trình quyết toán thù lao năm 2024 và dự toán thù lao năm 2025 cho các thành viên HĐQT và BKS với một số nội dung chính như sau:

I. Quyết toán thù lao năm 2024 cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

- | | |
|------------------------------|--------------------|
| Thù lao năm 2024 đã chi trả: | 1.122.000.000 VNĐ; |
| Trong đó: | |
| - Thù lao HĐQT: | 782.000.000 VNĐ |
| - Thù lao Ban kiểm soát: | 340.000.000 VNĐ |

II. Dự toán thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025

Mức thù lao của HĐQT và BKS chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân như sau:

TT	Chức danh	Mức thù lao/tháng (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	20.000.000	Kiểm nhiệm
2	Phó chủ tịch HĐQT	18.000.000	Kiểm nhiệm
3	Thành viên HĐQT	16.000.000	Kiểm nhiệm
4	Trưởng BKS	16.000.000	Chuyên trách
5	Thành viên BKS	14.000.000	Kiểm nhiệm

III. Các nội dung khác:

1. Các chi phí khác phục vụ cho hoạt động của HĐQT, BKS và lương của cán bộ trong các tiểu ban giúp việc (nếu có), HĐQT Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT phê duyệt. Các chi phí này được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

2. Ngoài ra các thành viên HĐQT, BKS và các cán bộ trong các tiểu ban giúp việc (nếu có) còn được hưởng các chế độ khác theo quy định của Công ty.

Kết quả biểu quyết

- | | |
|-----------------------------------|-----------------|
| - Đồng ý : cổ phiếu | - chiếm:% |
| - Không đồng ý: cổ phiếu | - chiếm:% |
| - Không có ý kiến: cổ phiếu | - chiếm:% |

Nội dung 7. Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 với một số nội dung chính như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận:

Đơn vị: đồng

1	Lợi nhuận sau thuế 2024	163.603.114.068
2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2024	150.561.644.357
3	Lợi nhuận năm 2024 dùng để phân phối [(1)+(2)]	314.164.758.425
4	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (1.5%)	2.454.046.711
5	Trích lập quỹ phúc lợi, khen thưởng (5%)	8.180.155.703
6	Thưởng HĐQT, BKS và BDH theo Nghị Quyết	3.020.399.747

	ĐHĐCĐ Số: 234/2024/NQ-BHHC-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2024	
7	Lợi nhuận còn lại sau thuế để chia cổ tức [(3)-(4)-(5)-(6)]	300.510.156.263
8	Chi cổ tức dự kiến tối thiểu cho các cổ đông (10%)	66.000.000.000
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm sau	234.510.156.263

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian chi trả cổ tức năm 2024 theo phương án trên cho phù hợp.

Kết quả biểu quyết

- | | | |
|--------------------------|----------|-----------------|
| - Đồng ý : | cổ phiếu | - chiếm:% |
| - Không đồng ý: | cổ phiếu | - chiếm:% |
| - Không có ý kiến: | cổ phiếu | - chiếm:% |

PHẦN C. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Đại hội đã biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

Đại hội đã làm việc đúng theo chương trình đã thông qua và với tinh thần dân chủ trách nhiệm, đúng Pháp luật.

Đại hội thống nhất ủy quyền cho Ông Chủ tịch HĐQT ra các Nghị quyết, Quyết định liên quan tới các nội dung đã được Đại hội thống nhất thông qua.

Đại hội kết thúc vào hồi 11 giờ 58 phút, ngày 18 tháng 04 năm 2025.

BAN THƯ KÝ

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ**

Nguyễn Văn Hà

Vũ Thành Luân

Đồng Quốc Cường

Tài liệu kèm theo:

- Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông;
- Quy chế đại hội;
- Các Báo cáo của Ban điều hành, HĐQT, Ban kiểm soát;
- Các Tờ trình;
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết.



/2025/NQ-BHHC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

Luật doanh nghiệp năm 2020 ngày 17/06/2020;

Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà;

Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 ngày 18/04/2025,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội do Chủ tịch đoàn công bố trước đại hội, cụ thể như sau:

Nội dung 1. Thông qua toàn văn Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025, với một số chỉ tiêu chính như sau:

Kết quả SXKD năm 2024

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024
1. Sản lượng điện thương phẩm (Tr. kWh)	379,54
2. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (tỷ đồng)	364,12
3. Doanh thu hoạt động tài chính (tỷ đồng)	1,095
4. Thu nhập khác (tỷ đồng)	0,744
5. Lợi nhuận khác (tỷ đồng)	-6,79
6. Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	169,58
7. Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	163,60

Kế hoạch SXKD năm 2025

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025
1.	Sản lượng điện thương phẩm	Tr Kwh	309,79
2.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	280,47
3.	Chi phí quản lý vận hành	Tỷ đồng	22,01
4.	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	59,84
5.	Chi phí thường xuyên	Tỷ đồng	28,33
6.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	60,86
7.	Tỷ lệ cổ tức (dự kiến)	%	10
8.	Đầu tư	Tỷ đồng	19,7

Nội dung 2. Thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động năm 2024 và phương hướng năm 2025 của HĐQT.

Toàn văn nội dung báo cáo đã được Chủ tịch HĐQT trình bày trước đại hội.

Nội dung 3. Thông qua toàn văn báo cáo của BKS

Toàn văn nội dung báo cáo đã được Trưởng ban kiểm soát trình bày trước Đại hội.

Nội dung 4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán quốc tế (iCPA) với một số chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng tài sản	Đồng	1.540.248.072.258
2	Doanh thu thuần	Đồng	364.125.331.903
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	169.584.534.959
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	163.603.114.068

Nội dung 5. Thông qua tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025, với một số nội dung chính sau:

5.1. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 như sau:

- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY (UHY);
- Công ty TNHH kiểm toán Quốc Tế (iCPA);
- Công ty TNHH kiểm toán VACO (VACO);
- Công ty TNHH hãng kiểm toán và định giá ASCO.

5.2. Đại hội đồng Cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên.

Nội dung 6. Thông qua tờ trình quyết toán thù lao năm 2024 và dự toán thù lao năm 2025 cho các thành viên HĐQT và BKS với một số nội dung chính như sau:

I. Quyết toán thù lao năm 2024 cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

Thù lao năm 2024 đã chi trả: 1.122.000.000 VNĐ;

Trong đó:

- Thù lao HĐQT: 782.000.000 VNĐ
- Thù lao Ban kiểm soát: 340.000.000 VNĐ

II. Dự toán thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025

Mức thù lao của HĐQT và BKS chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân như sau:

TT	Chức danh	Mức thù lao/tháng (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	20.000.000	Kiểm nhiệm
2	Phó chủ tịch HĐQT	18.000.000	Kiểm nhiệm
3	Thành viên HĐQT	16.000.000	Kiểm nhiệm
4	Trưởng BKS	16.000.000	Chuyên trách
5	Thành viên BKS	14.000.000	Kiểm nhiệm

III. Các nội dung khác:

1. Các chi phí khác phục vụ cho hoạt động của HĐQT, BKS và lương của cán bộ trong các tiểu ban giúp việc (nếu có), HĐQT Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT phê duyệt. Các chi phí này được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

2. Ngoài ra các thành viên HĐQT, BKS và các cán bộ trong các tiểu ban giúp việc (nếu có) còn được hưởng các chế độ khác theo quy định của Công ty.

Nội dung 7. Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 với một số nội dung chính như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận:

Đơn vị: đồng

1	Lợi nhuận sau thuế 2024	163.603.114.068
2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2024	150.561.644.357
3	Lợi nhuận năm 2024 dùng để phân phối [(1)+(2)]	314.164.758.425
4	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (1.5%)	2.454.046.711
5	Trích lập quỹ phúc lợi, khen thưởng (5%)	8.180.155.703
6	Thưởng HĐQT, BKS và BDH theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ Số: 234/2024/NQ-BHHC-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2024	3.020.399.747
7	Lợi nhuận còn lại sau thuế để chia cổ tức [(3)-(4)-(5)-(6)]	300.510.156.263
8	Chi cổ tức dự kiến tối thiểu cho các cổ đông (10%)	66.000.000.000
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm sau	234.510.156.263

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian chi trả cổ tức năm 2024 theo phương án trên cho phù hợp.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông thống nhất thông qua tại Đại hội này theo đúng Pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 3. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (đăng trên website Cty);
- Công bố thông tin theo quy định;
- Lưu HĐQT, TCHC.

T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tịch HĐQT



Đồng Quốc Cường